

Số: **242** /KH-UBND

Hà Nội, ngày **13** tháng **12** năm **2017**

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG
của thành phố Hà Nội thực hiện Chương trình Nghị sự 2030
Vì sự phát triển bền vững

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa và phân công rõ trách nhiệm các cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành, tổ chức thực hiện trên địa bàn thành phố Hà Nội thực hiện thắng lợi Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình Nghị sự 2030 Vì sự phát triển bền vững.

2. Yêu cầu

- Quán triệt quan điểm, mục tiêu, định hướng của Chương trình Nghị sự 2030 Vì sự phát triển bền vững; gắn nhiệm vụ triển khai Kế hoạch hành động với quá trình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô.

- Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện có hiệu quả các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch hành động, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ và theo yêu cầu của UBND Thành phố.

II. CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG ĐẾN NĂM 2030 CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển kinh tế Thủ đô đảm bảo các cân đối vĩ mô, hài hòa với phát triển văn hóa - xã hội, khai thác và sử dụng tài nguyên hợp lý và hiệu quả, bảo vệ môi trường bền vững; cơ cấu chuyển dịch theo đúng định hướng: dịch vụ - công nghiệp - nông nghiệp; có nhiều sản phẩm với hàm lượng công nghệ, giá trị gia tăng và sức cạnh tranh cao; xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ngày càng đồng bộ, hiện đại, môi trường bền vững; văn hóa - xã hội, giáo dục và đào tạo, y tế, khoa học và công nghệ tiếp tục phát triển; an sinh xã hội được bảo đảm, đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện và nâng cao; quốc phòng, an ninh được củng cố vững chắc; quan hệ đối ngoại được mở rộng, nâng cao vị thế và uy tín của Thủ đô.

2. Các mục tiêu phát triển bền vững đến năm 2030 của thành phố Hà Nội

- Mục tiêu 1: Chấm dứt mọi hình thức nghèo trên địa bàn.

- Mục tiêu 2: Bảo đảm an ninh lương thực, cải thiện dinh dưỡng và thúc đẩy phát triển nông nghiệp bền vững.

- Mục tiêu 3: Bảo đảm cuộc sống khỏe mạnh và tăng cường phúc lợi cho mọi người ở mọi lứa tuổi.

- Mục tiêu 4: Đảm bảo nền giáo dục có chất lượng, công bằng, toàn diện và thúc đẩy các cơ hội học tập suốt đời cho tất cả mọi người.
- Mục tiêu 5: Đạt được bình đẳng giới; tăng quyền và tạo cơ hội cho phụ nữ và trẻ em gái.
- Mục tiêu 6: Đảm bảo đầy đủ và quản lý bền vững tài nguyên nước và hệ thống vệ sinh cho tất cả mọi người.
- Mục tiêu 7: Đảm bảo khả năng tiếp cận nguồn năng lượng bền vững, đáng tin cậy và có khả năng chi trả cho tất cả mọi người.
- Mục tiêu 8: Đảm bảo tăng trưởng kinh tế bền vững, toàn diện, liên tục; tạo việc làm đầy đủ, năng suất và làm việc tốt cho tất cả mọi người.
- Mục tiêu 9: Xây dựng cơ sở hạ tầng có khả năng chống chịu cao, thúc đẩy công nghiệp hóa bao trùm và bền vững, tăng cường đổi mới.
- Mục tiêu 10: Giảm bất bình đẳng trong xã hội.
- Mục tiêu 11: Phát triển đô thị, nông thôn bền vững, có khả năng chống chịu; đảm bảo môi trường sống và làm việc an toàn; phân bổ hợp lý dân cư và lao động theo vùng.
- Mục tiêu 12: Đảm bảo sản xuất và tiêu dùng bền vững.
- Mục tiêu 13: Ứng phó kịp thời, hiệu quả với biến đổi khí hậu và thiên tai.
- Mục tiêu 14: Bảo vệ và phát triển rừng bền vững, bảo tồn đa dạng sinh học, phát triển dịch vụ hệ sinh thái, chống sa mạc hóa, ngăn chặn suy thoái và phục hồi tài nguyên đất.
- Mục tiêu 15: Thúc đẩy xã hội hòa bình, dân chủ, công bằng, bình đẳng, văn minh vì sự phát triển bền vững, tạo khả năng tiếp cận công lý cho tất cả mọi người; xây dựng các thể chế hiệu quả, có trách nhiệm giải trình và có sự tham gia ở các cấp.
- Mục tiêu 16: Tăng cường phương thức thực hiện và thúc đẩy đối tác toàn cầu vì sự phát triển bền vững.

III. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Xây dựng cơ chế chính sách, hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật, đảm bảo khung pháp lý đầy đủ phục vụ cho công tác chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động trên địa bàn Thành phố.
2. Nâng cao nhận thức người dân Thủ đô trong việc thực hiện các hoạt động kinh tế - xã hội gắn với phát triển bền vững. Đẩy mạnh công tác giáo dục, thông tin tuyên truyền; phát triển các lĩnh vực văn hóa - xã hội; khoa học công nghệ; chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.
3. Bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội; nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân. Tập trung giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững. Đào tạo phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao để phục vụ sự nghiệp đất nước theo các mục tiêu phát triển bền vững ở mọi lĩnh vực, đặc biệt là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, hoạch định chính sách.
4. Hoàn thiện công tác quy hoạch, xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng Thủ đô văn minh, hiện đại, đồng bộ; tăng cường công tác quản lý trật tự,

phát triển đô thị và xây dựng nông thôn mới, đi liền với bảo vệ tài nguyên và cải thiện chất lượng môi trường.

5. Giữ vững ổn định chính trị - xã hội, tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Tiếp tục mở rộng, nâng cao hiệu quả các hoạt động hợp tác, đối ngoại, hội nhập quốc tế.

(Nội dung nhiệm vụ nhằm thực hiện mục tiêu phát triển bền vững chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã căn cứ trách nhiệm được phân công tại Kế hoạch hành động này:

- Tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả các nhiệm vụ, mục tiêu trong Kế hoạch đề ra.

- Tăng cường phối hợp triển khai thực hiện giữa các sở, ban, ngành và quận, huyện, thị xã; đồng thời, phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ nêu trong Kế hoạch hành động.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện Kế hoạch hành động, tổng hợp báo cáo định kỳ hàng năm, kết quả thực hiện và khó khăn vướng mắc cần tháo gỡ, đề xuất kiến nghị gửi UBND Thành phố trước **ngày 01/12 hàng năm** qua Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo UBND Thành phố và gửi các Bộ, Ngành Trung ương theo yêu cầu.

2. Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể tại Kế hoạch hành động này, các đồng chí Phó Chủ tịch UBND Thành phố theo phân công của UBND Thành phố, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc lĩnh vực được giao, đảm bảo thực hiện thắng lợi Kế hoạch hành động của thành phố Hà Nội thực hiện Chương trình Nghị sự 2030 Vì sự phát triển bền vững.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố Hà Nội và đoàn thể các cấp Thành phố tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên cùng các tầng lớp nhân dân Thủ đô đoàn kết, chung sức, đồng lòng thực hiện thắng lợi nhiệm vụ tại Kế hoạch hành động này. /.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- VPCP, Bộ KHĐT;
- TTr: Thành ủy, HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Ban TG TU, các Ban HĐND TP;
- Các sở, ban, ngành; Thường trực cấp ủy và UBND các quận, huyện, thị xã;
- UBMTTQ, các Đoàn thể;
- Các báo: HNM, KTĐT; Đài PT&TH HN;
- VPUB: CPVP, các phòng CV;
- Lưu: VT, KTHương.

46993 (1307)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chung



PHỤ LỤC

Nội dung Kế hoạch hành động của thành phố Hà Nội thực hiện Chương trình Nghị sự 2030 Vì sự phát triển bền vững
Kế hoạch số 2A2 /KH-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
<p>Mục tiêu 1: Chấm dứt mọi hình thức nghèo trên địa bàn.</p> <p>Mục tiêu 1.1: Đến năm 2020, tỷ lệ hộ nghèo Thành phố dưới 1,2%; sử dụng chuẩn nghèo với mức thu nhập bình quân đầu người cao hơn chuẩn nghèo quốc gia; đến năm 2030, tỷ lệ hộ nghèo dưới 1% theo tiêu chí chuẩn nghèo đa chiều của Hà Nội.</p>	<p>Chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội</p> <p>Phối hợp: Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội của Thành phố.</p>	<ul style="list-style-type: none">- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2020, đảm bảo mục tiêu đã đặt ra, chú ý giảm nghèo bền vững đối với đối tượng nghèo thuộc nhóm dễ bị tổn thương, dân tộc thiểu số, người khuyết tật, phụ nữ, trẻ em.- Tiếp tục rà soát, bổ sung các chính sách giảm nghèo đặc thù, phù hợp với điều kiện của Thành phố.- Cải thiện sinh kế và nâng cao chất lượng cuộc sống của người nghèo, bảo đảm thu nhập bình quân đầu người của hộ nghèo Thành phố cuối năm 2020 tăng lên 2 lần so với cuối năm 2015.- Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả cơ chế, chính sách giảm nghèo để cải thiện điều kiện sống và tăng khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người nghèo. Nghiêm túc thực thi các chiến lược, chính sách quốc gia hướng tới giảm nghèo và bình đẳng giới.- Tập trung đầu tư đồng bộ cơ sở hạ tầng kinh tế-xã hội ở các xã vùng dân tộc và miền núi; xã, thôn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo tiêu chí nông thôn mới, đạt chuẩn.- Thực hiện lồng ghép yếu tố giới và trẻ em trong chính sách giảm nghèo.- Cập nhật thường xuyên cơ sở dữ liệu quốc gia theo dõi giảm nghèo đa chiều.- Tăng cường giám sát, kiểm tra việc thực hiện chính sách hỗ trợ giảm nghèo với sự tham gia của người dân.- Huy động, sử dụng và giám sát hiệu quả mọi nguồn lực cho các chương trình và chính sách xóa nghèo
<p>Mục tiêu 1.2: Triển khai trên toàn Thành phố các hệ thống và các biện pháp an sinh xã hội thích hợp cho mọi người, bao gồm cả các chính sách an sinh xã hội và đến năm 2030 đạt được diện bao phủ đáng kể cho người nghèo và những người dễ bị tổn thương.</p>	<p>Chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội</p> <p>Phối hợp: Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội của Thành phố.</p>	<ul style="list-style-type: none">- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 21/11/2012 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2011-2020, Chương trình hành động số 19-CTr/TU ngày 17/4/2013 của Thành ủy Hà Nội thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Bộ Chính trị.- Cùng với việc triển khai hệ thống pháp luật về an sinh xã hội, Thành phố tiếp tục nghiên cứu, ban hành các chính sách đặc thù nhằm đạt được diện

Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
		<p>bao phủ rộng khắp, đảm bảo người nghèo, người dễ bị tổn thương có thể tiếp cận được hệ thống dịch vụ an sinh xã hội.</p> <p>- Xây dựng văn bản triển khai phù hợp trên cơ sở các đề án, chương trình của Trung ương (Đề án chuẩn mức sống tối thiểu, mức sống trung bình, Chương trình mục tiêu phát triển hệ thống trợ giúp xã hội giai đoạn 2016-2020, Đề án đổi mới và phát triển trợ giúp xã hội giai đoạn 2016-2025, tầm nhìn đến năm 2030).</p> <p>- Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ người nghèo, cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, các đối tượng chính sách xã hội và các đối tượng dễ bị tổn thương khác.</p>
<p>Mục tiêu 1.3: Đến năm 2030, bảo đảm tất cả mọi người, đặc biệt những người nghèo và người dễ bị tổn thương, có quyền bình đẳng đối với các nguồn lực kinh tế, tiếp cận các dịch vụ cơ bản, quyền sử dụng đất đai và tài nguyên thiên nhiên, quyền sở hữu và kiểm soát các dạng tài sản khác, công nghệ mới phù hợp và các dịch vụ tài chính, bao gồm tài chính vi mô.</p>	<p>Chủ trì: Sở Tư pháp</p> <p>Phối hợp: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, Ngân hàng Chính sách xã hội</p>	<p>- Phối hợp rà soát, kiến nghị Bộ ngành Trung ương hoàn thiện các quy định pháp luật hiện hành nhằm đảm bảo quyền bình đẳng của mọi người dân, nhất là đối tượng nữ, người nghèo, người dễ bị tổn thương; đảm bảo bình đẳng trong tiếp cận các nguồn lực kinh tế, tiếp cận các dịch vụ cơ bản, quyền sử dụng đất đai và tài nguyên thiên nhiên, quyền sở hữu và kiểm soát các dạng tài sản khác theo quy định của Hiến pháp.</p> <p>- Tăng cường sự giám sát của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp; cộng đồng về thực thi pháp luật, xử lý các vi phạm có liên quan.</p>
<p>Mục tiêu 1.4: Đến năm 2030, tăng cường khả năng chống chịu và phục hồi cho người nghèo và những người trong hoàn cảnh dễ bị tổn thương, đồng thời giảm rủi ro và tổn thương của họ do các hiện tượng thời tiết và khí hậu cực đoan, các cú sốc và thảm họa về môi trường, kinh tế, xã hội.</p>	<p>Chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</p> <p>Phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã; các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, tổ chức xã hội - nghề nghiệp Thành phố.</p>	<p>- Đến năm 2030 hoàn thành 100% các huyện đạt nông thôn mới; hoàn thành xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ở nông thôn theo chuẩn nông thôn mới. Đầu tư xây dựng hệ thống đê, kè, thủy lợi bảo đảm tưới tiêu và an toàn trong phòng, chống lụt, bão, úng. Xây dựng cảnh quan nông thôn sạch, đẹp, hạn chế ô nhiễm môi trường.</p> <p>- Thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn. Xây dựng các giải pháp về tưới tiêu, quy trình vận hành công trình thủy lợi, quy trình liên hồ quản lý vận hành các hệ thống thủy lợi nhằm né tránh các tác động bất lợi, hạn chế thiệt hại, rủi ro do biến đổi khí hậu gây ra.</p>
<p>Mục tiêu 2: Bảo đảm an ninh lương thực, cải thiện dinh dưỡng và thúc đẩy phát triển nông nghiệp bền vững</p>		
<p>Mục tiêu 2.1: Đến năm 2030, tăng gấp 1,5 lần năng suất lao động trong nông nghiệp và thu nhập của lao động nông nghiệp.</p>	<p>Chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</p> <p>Phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị</p>	<p>- Thúc đẩy tái cơ cấu nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững.</p> <p>- Phối hợp bộ ngành Trung ương trong việc sửa đổi, hoàn thiện hệ thống chính sách hỗ trợ và tạo động lực cho sản xuất nông nghiệp.</p>

Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
	xã; các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp.	- Đầu tư cho cơ sở hạ tầng nông thôn, nghiên cứu phát triển nông nghiệp và các dịch vụ khuyến nông, phát triển công nghệ và các ngân hàng gen cây trồng và vật nuôi nhằm tăng cường năng lực sản xuất nông nghiệp.
Mục tiêu 2.2: Đến năm 2030, bảo đảm sản xuất lương thực, thực phẩm bền vững và áp dụng những phương thức sản xuất nông nghiệp có khả năng giúp tăng năng suất và sản lượng, duy trì hệ sinh thái, tăng cường khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu và các thảm họa khác và dần dần cải tạo chất lượng đất đai.	Chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Phối hợp: Các sở, ban, ngành Thành phố, UBND các huyện, thị xã	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ và tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp sạch, bảo vệ môi trường sinh thái, tăng khả năng chống chịu. - Tăng cường đầu tư và trợ giúp kỹ thuật, công nghệ cho các tiểu ngành có giá trị gia tăng cao trong nông nghiệp để thúc đẩy mạnh mẽ chuyển dịch cơ cấu lao động đáp ứng tốt yêu cầu của một nền nông nghiệp hiện đại và hiệu quả. - Tăng cường nâng cao nhận thức cho người dân, nhất là các chủ thể sản xuất kinh doanh nông nghiệp về sản xuất nông nghiệp bền vững. - Đầu tư cơ sở hạ tầng và nguồn nhân lực cho hệ thống thông tin thị trường và dự báo để kịp thời cung cấp thông tin về cung - cầu, giá cả thị trường trong nước và thế giới.
Mục tiêu 3: Bảo đảm cuộc sống khỏe mạnh và tăng cường phúc lợi cho mọi người ở mọi lứa tuổi		
Mục tiêu 3.1: Giảm tỷ số tử vong mẹ xuống dưới 14/100.000 trẻ đẻ sống; giảm xuống dưới 10/100.000 trẻ đẻ sống vào năm 2020 và dưới 8/100.000 trẻ đẻ sống vào năm 2030.	Chủ trì: Sở Y tế Phối hợp: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận/ huyện/ thị xã.	<ul style="list-style-type: none"> - Nhân rộng các mô hình can thiệp đã được đánh giá có hiệu quả trong việc giảm tử vong mẹ, tử vong trẻ em như mô hình “chuyển tuyến dựa vào cộng đồng”, mô hình “chăm sóc bà mẹ - trẻ sơ sinh liên tục từ gia đình, cộng đồng đến cơ sở y tế”, mô hình “ngôi nhà an toàn, lớp học an toàn, cộng đồng an toàn cho trẻ em”. - Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, bổ sung nhân lực và đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ y tế, nhất là ở cơ sở. - Tăng cường mạng lưới dịch vụ kế hoạch hóa gia đình để hạn chế tình trạng có thai ngoài ý muốn, nạo phá thai không an toàn, bất hợp pháp; triển khai công tác khám sàng lọc trước sinh nhằm hạ thấp tỷ lệ sơ sinh dị tật; đẩy mạnh công tác giám định tử vong mẹ, từng bước triển khai giám định tử vong sơ sinh.
Mục tiêu 3.2: Khống chế tỷ lệ HIV/AIDS trong cộng đồng dân cư dưới 0,03%, giảm dần số người nhiễm mới trong cộng đồng. Đến năm 2030, chấm dứt các bệnh dịch AIDS, lao, sốt rét và các bệnh nhiệt đới bị lãng quên; phòng chống bệnh viêm gan, các dịch bệnh do nguồn nước và các bệnh truyền nhiễm khác.	Chủ trì: Sở Y tế Phối hợp: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận/ huyện/ thị xã.	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS, lao, sốt rét, viêm gan và các bệnh nhiệt đới bị lãng quên, các dịch bệnh do nguồn nước và các bệnh truyền nhiễm khác tới mọi đối tượng. - Huy động mọi nguồn lực, sự tham gia của cộng đồng, người dân, các tổ chức xã hội trong quá trình tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức phòng chống HIV/AIDS, lao, sốt rét, viêm gan và các bệnh nhiệt đới bị lãng quên, các dịch bệnh do nguồn nước và các bệnh truyền nhiễm khác.

Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
		<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức triển khai các biện pháp chuyên môn kỹ thuật y tế nhằm hạn chế đến mức tối đa nhiễm HIV/AIDS, lao, sốt rét, viêm gan và các bệnh nhiệt đới bị lãng quên, các dịch bệnh do nguồn nước và các bệnh truyền nhiễm khác. - Cùng với Trung ương, thực hiện các cam kết và tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động hợp tác quốc tế về phòng, chống HIV/AIDS, lao, sốt rét, viêm gan và các bệnh nhiệt đới bị lãng quên, các dịch bệnh do nguồn nước và các bệnh truyền nhiễm khác. - Cùng cố, phát triển mạng lưới y tế dự phòng nhằm tăng cường hiệu quả và nâng cao chất lượng hoạt động, bảo đảm đủ khả năng dự báo, kiểm soát các bệnh lây nhiễm, bệnh không lây nhiễm và các bệnh liên quan đến môi trường, lối sống.
<p>Mục tiêu 3.3: Đến năm 2030, giảm 20 - 25% tỷ lệ tử vong trước 70 tuổi do các bệnh không lây nhiễm (NCDs) thông qua dự phòng và điều trị, nâng cao sức khỏe tinh thần và thể chất.</p>	<p>Chủ trì: Sở Y tế Phối hợp: các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận/ huyện/ thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng các kế hoạch và chương trình phòng chống các bệnh không lây nhiễm nhằm thực hiện hiệu quả Chiến lược quốc gia phòng, chống bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, hen phế quản và các bệnh không lây nhiễm khác, giai đoạn 2015 - 2025. - Tăng cường thực thi, bổ sung và hoàn thiện các chính sách, quy định pháp luật về kiểm soát yếu tố nguy cơ và thúc đẩy các yếu tố tăng cường sức khỏe để phòng, chống bệnh không lây nhiễm. - Tuyên truyền, phổ biến, vận động các cấp, các ngành, đoàn thể và người dân thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật, các hướng dẫn, khuyến cáo về phòng, chống bệnh không lây nhiễm. - Phát triển mạnh hệ thống y tế dự phòng, phát hiện sớm, chẩn đoán, điều trị, quản lý các bệnh không lây nhiễm trên địa bàn. Nâng cao nhận thức của người dân về lối sống an toàn, khỏe mạnh để nâng cao sức khỏe, giảm thiểu các bệnh không lây nhiễm. - Tăng cường phát hiện, điều trị, quản lý tại trạm y tế xã và cộng đồng cho người bệnh không lây nhiễm theo quy định, bảo đảm cung cấp dịch vụ quản lý, theo dõi và chăm sóc liên tục cho người bệnh. - Cùng cố hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để cung cấp các dịch vụ toàn diện, chuyên sâu và kỹ thuật cao cho chẩn đoán, điều trị bệnh nhân mắc bệnh không lây nhiễm, đồng thời hỗ trợ chuyên môn cho tuyến dưới, bảo đảm việc phát hiện bệnh sớm, điều trị hiệu quả và quản lý bệnh nhân liên tục và lâu dài. - Chủ động huy động các nguồn lực xã hội và sự hỗ trợ của các tổ chức quốc tế.

Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
		<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường hoạt động thể dục thể thao thường xuyên của người dân để phòng chống các bệnh không lây nhiễm. Phấn đấu đến năm 2030 có 75% dân số luyện tập thể dục thể thao thường xuyên.
<p>Mục tiêu 3.4: Tăng cường dự phòng và điều trị lạm dụng các chất gây nghiện, bao gồm lạm dụng ma túy và sử dụng các đồ uống có cồn ở mức gây hại.</p>	<p>Chủ trì: Sở Y tế Phối hợp: các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận/ huyện/ thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng và thực hiện Chương trình/Chiến lược phòng chống và điều trị việc lạm dụng các chất gây nghiện (kể cả ma túy) và sử dụng đồ uống có cồn gây hại giai đoạn 2016 - 2020 và tầm nhìn 2030. - Hoàn thiện hệ thống thông tin dữ liệu về việc sử dụng và lạm dụng các chất gây nghiện, theo đó làm rõ các khái niệm về chất gây nghiện, hay đồ uống có cồn gây hại. - Tăng cường công tác giáo dục, thông tin tuyên truyền về công tác phòng chống việc lạm dụng các chất gây nghiện và việc sử dụng các đồ uống có cồn gây hại.
<p>Mục tiêu 3.5: Đến năm 2030, hàng năm tiếp tục kiểm chế và giảm tai nạn giao thông trên cả ba tiêu chí, số vụ, số người chết và số người bị thương.</p>	<p>Chủ trì: Sở Giao thông vận tải, Công an Thành phố Phối hợp: các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các quận/ huyện/ thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông (ATGT) nhằm kiểm chế, từng bước giảm số người chết và bị thương do tai nạn giao thông đường bộ giai đoạn 2016 - 2020. - Huy động mọi nguồn lực để phát triển hạ tầng giao thông, sử dụng công nghệ tiên tiến trong kiểm soát, quản lý hệ thống giao thông đường bộ. - Phát triển mạnh mẽ lưới giao thông công cộng. - Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về an toàn giao thông dưới nhiều hình thức, nâng cao chất lượng giảng dạy về trật tự ATGT trong trường học, tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát xử lý vi phạm trật tự ATGT, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn giao thông, xây dựng ý thức tự giác chấp hành luật của người tham gia giao thông. - Nâng cao năng lực, hiệu quả và trách nhiệm của lực lượng thực thi pháp luật bảo đảm trật tự an toàn giao thông.
<p>Mục tiêu 3.6: Đến năm 2030, đảm bảo tiếp cận toàn dân tới các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và tình dục, bao gồm kế hoạch hóa gia đình, truyền thông và giáo dục; lồng ghép sức khỏe sinh sản vào các chiến lược, chương trình quốc gia có liên quan.</p>	<p>Chủ trì: Sở Y tế Phối hợp: các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, Ủy ban các nhân dân quận/ huyện/ thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chiến lược Dân số và Sức khỏe sinh sản giai đoạn 2011 - 2020. - Kiện toàn mạng lưới cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và tình dục; tăng cường hỗ trợ cho tuyến xã bằng nhiều hình thức, nâng cao trình độ của cán bộ y tế xã; nâng cao chất lượng của các mô hình tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản. - Tư vấn và có chính sách giảm mạnh tỷ lệ sinh non ở tuổi vị thành niên; nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc sức khỏe trước sinh để đạt được tỷ lệ phụ nữ được ít nhất 4 lần chăm sóc sức khỏe trước sinh.

Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
		<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường công tác giáo dục, thông tin tuyên truyền về sức khỏe sinh sản và tình dục, kế hoạch hóa gia đình. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của giới trẻ, tiến tới giảm tỷ lệ có thai ngoài ý muốn ở độ tuổi vị thành niên. Kết hợp tốt truyền thông đại chúng với truyền thông trực tiếp thông qua mạng lưới cộng tác viên dân số. - Nâng cao vai trò của cộng đồng trong giám sát thực hiện chính sách, pháp luật, giáo dục tuyên truyền về sức khỏe sinh sản và tình dục, kế hoạch hóa gia đình.
<p>Mục tiêu 3.7: Đạt được bao phủ chăm sóc sức khỏe toàn dân, bao gồm bảo vệ rủi ro tài chính, tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, thuốc và vắc xin thiết yếu, an toàn, hiệu quả, chất lượng, trong khả năng chi trả cho tất cả mọi người.</p>	<p>Chủ trì: Sở Y tế Phối hợp: Các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị-xã hội, đoàn thể, Ủy ban các nhân dân quận/ huyện/ thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2011 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030. - Hoàn thiện cơ chế, chính sách hiện hành nhằm bảo đảm tăng đáng kể khả năng tiếp cận của người dân tới các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, thuốc và vắc xin thiết yếu, an toàn, hiệu quả, chất lượng, trong khả năng chi trả. - Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về lợi ích của bảo hiểm y tế và huy động sự tham gia của người dân trong việc mua bảo hiểm y tế. - Xây dựng chương trình bảo đảm và cải thiện chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh; thiết lập hệ thống quản lý, kiểm định và kiểm soát chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh. - Tăng cường công tác quản lý giá thuốc, chấn chỉnh công tác đấu thầu thuốc. Cải cách, kiện toàn, quy hoạch mạng lưới sản xuất, lưu thông, phân phối và cung ứng thuốc. Quản lý chặt chẽ quy chế kê đơn, bán thuốc tại các quầy thuốc, nhất là các quầy thuốc tư nhân, bảo đảm sử dụng thuốc an toàn, hợp lý. - Đẩy mạnh sản xuất trang thiết bị y tế, trước mắt là các trang thiết bị y tế thông dụng, đồng thời từng bước liên doanh, liên kết sản xuất trang thiết bị y tế công nghệ cao. - Tăng đáng kể nguồn tài chính cho y tế và đảm bảo nguồn nhân lực y tế có chất lượng, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của người dân.
<p>Mục tiêu 3.8: Đến năm 2030, giảm đáng kể số ca mắc bệnh và tử vong do các hóa chất độc hại và ô nhiễm môi trường không khí, nước và đất.</p>	<p>Chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Y tế Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về bảo vệ môi trường, tài nguyên nước; tập trung thanh tra, kiểm tra các đối tượng có lưu lượng nước thải lớn từ 100 m³/ngày đêm trở lên. Quy định rõ thời gian các đơn vị phải hoàn thành xử lý nước thải; định kỳ kiểm tra tiến độ xây dựng, trường hợp không thực hiện sẽ xử phạt theo qui định, đình chỉ hoạt động nếu gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
		<ul style="list-style-type: none"> - Xác định các “điểm đen” về ô nhiễm môi trường trên địa bàn Thành phố để tập trung kiểm tra, rà soát và xử lý, khắc phục. - Đẩy nhanh tiến độ xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng mới phát sinh trên địa bàn Thủ đô theo Quyết định số 1788/QĐ-TTg ngày 01/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch xử lý triệt để cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đến năm 2020. - Tập trung hoàn thiện kế hoạch di dời 117 cơ sở công nghiệp gây ô nhiễm môi trường, không phù hợp quy hoạch trên địa bàn 12 quận ra khỏi nội thành trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Thực hiện di dời ngay 17 cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đã có chủ trương ra khỏi khu vực nội thành. Tiếp tục kiểm tra, rà soát các cơ sở sản xuất không phù hợp quy hoạch gây ô nhiễm môi trường để thực hiện yêu cầu di dời. - Tăng cường phối hợp chặt chẽ và hiệu quả giữa cơ quan quản lý môi trường với lực lượng cảnh sát phòng chống tội phạm môi trường trong đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường; phát hiện vi phạm, sự cố môi trường; Đề xuất mức xử phạt nặng đối với các chủ cơ sở, công trình gây ra ô nhiễm môi trường và công khai thông tin để nhân dân cùng giám sát. - Tăng cường kiểm soát việc thăm dò và cấp phép khai thác khoáng sản; các hoạt động nạo vét đường thủy nội địa, kết hợp với thu hồi sản phẩm cát trên địa bàn; kiến nghị đình chỉ hoạt động và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân nạo vét có sai phạm. - Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra và giám sát các hoạt động bảo vệ môi trường tại các Khu công nghiệp; Yêu cầu các khu công nghiệp phải xây dựng và vận hành trạm xử lý nước thải ngay khi bắt đầu hoạt động. - Đối với các cụm, điểm công nghiệp tập trung, các cơ sở sản xuất nằm xen kẽ và ngoài các khu công nghiệp: Tăng cường kiểm tra, xử lý và yêu cầu các cơ sở thực hiện đúng Luật Bảo vệ môi trường.
<p>Mục tiêu 3.9: Tăng cường thực hiện Công ước khung của Tổ chức Y tế Thế giới về kiểm soát thuốc lá.</p>	<p>Chủ trì: Sở Y tế Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chiến lược quốc gia phòng, chống tác hại của thuốc lá đến năm 2020. - Phối hợp cơ quan Trung ương trong việc hoàn thiện các văn bản pháp luật và chính sách về phòng chống tác hại của thuốc lá, ban hành và hoàn thiện văn bản pháp quy hướng dẫn thực hiện và tổ chức thực hiện Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá.

Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
		- Tăng cường thực hiện các biện pháp về thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng chống tác hại của thuốc lá.
Mục tiêu 4: Đảm bảo nền giáo dục có chất lượng, công bằng, toàn diện và thúc đẩy các cơ hội học tập suốt đời cho tất cả mọi người		
Mục tiêu 4.1: Đến năm 2030, đảm bảo tiếp cận công bằng cho tất cả nam nữ đối với giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học có chất lượng và trong khả năng chi trả	Chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.	- Thực hiện hiệu quả Luật Giáo dục nghề nghiệp và Chiến lược phát triển dạy nghề thời kỳ 2011-2020, bảo đảm tất cả nam, nữ thanh niên và người trưởng thành có nhu cầu đều có thể tiếp cận dịch vụ giáo dục nghề nghiệp phù hợp. - Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp; gắn giáo dục nghề nghiệp với thị trường lao động. - Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện cho các đối tượng chính sách, người nghèo, người khuyết tật, người trong hoàn cảnh dễ bị tổn thương tiếp cận các dịch vụ giáo dục nghề nghiệp theo nhu cầu.
Mục tiêu 4.2: Đến năm 2030, tăng đáng kể số lao động có các kỹ năng phù hợp với nhu cầu thị trường lao động để có việc làm tốt và làm chủ doanh nghiệp.	Chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.	- Rà soát, sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; đầu tư, nâng cấp một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp của Thành phố đạt chuẩn quốc tế, nâng cao chất lượng đào tạo một số nghề đạt trình độ các nước phát triển trong khu vực ASEAN và thế giới, hình thành đội ngũ lao động lành nghề, có chuyên môn kỹ thuật cao. - Đẩy mạnh đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn đào tạo nghề với chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và tái cơ cấu ngành nông nghiệp. - Khuyến khích mạnh mẽ doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nghề, đáp ứng nhu cầu nhân lực của doanh nghiệp. Tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp nhằm nâng cao thực tiễn và thực hiện đào tạo nghề theo địa chỉ sử dụng.
Mục tiêu 4.3: Đến năm 2030, đảm bảo tiếp cận bình đẳng trong giáo dục và đào tạo, đào tạo nghề nghiệp cho những người dễ bị tổn thương, bao gồm cả những người khuyết tật, người dân tộc và trẻ em trong những hoàn cảnh dễ bị tổn thương.	Chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, các hiệp hội doanh nghiệp, UBND các quận, huyện, thị xã.	- Triển khai thực hiện các chính sách, giải pháp hỗ trợ đối tượng chính sách, người nghèo, người khuyết tật, người dễ bị tổn thương tiếp cận dịch vụ đào tạo nghề. - Khuyến khích, động viên, nâng cao trách nhiệm xã hội của các doanh nghiệp trong việc đào tạo nghề cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, người khuyết tật.
Mục tiêu 4.4: Đến năm 2030, bảo đảm tất cả những người học được trang bị những kiến thức và kỹ năng cần thiết để thúc đẩy phát triển bền vững.	Chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo Phối hợp: Các sở, ban,	- Duy trì lồng ghép các nội dung về phát triển bền vững và lối sống bền vững, quyền con người, bình đẳng giới, ngăn chặn và chống bạo lực, công dân toàn cầu và tôn trọng sự đa dạng văn hóa trong nội dung chương trình

Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
	ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.	giảng dạy ở tất cả các cấp học. - Đổi mới chương trình và cách thức lồng ghép các nội dung trong chương trình giáo dục các cấp. - Tăng cường nội dung có tính thực tiễn, tình huống và sử dụng phương pháp giảng dạy hiện đại, có sự tham gia của người học. - Tăng nguồn cung giáo viên có trình độ, thông qua hợp tác quốc tế về đào tạo giáo viên tại các quốc gia đang phát triển.
Mục tiêu 4.5: Xây dựng và nâng cấp các cơ sở giáo dục thân thiện với trẻ em, người khuyết tật và bình đẳng giới và cung cấp môi trường học tập an toàn, không bạo lực, toàn diện và hiệu quả cho tất cả mọi người.	Chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.	- Đẩy mạnh thực hiện Quy hoạch mạng lưới trường học Thành phố Hà Nội đến năm 2030 và tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học hiện đại theo hướng chuẩn hóa và hội nhập quốc tế. - Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục và đào tạo của thành phố Hà Nội đến năm 2030; Tiếp tục thực hiện Luật Thủ đô, ban hành một số chính sách phát triển trường học chất lượng cao.
Mục tiêu 5: Đạt được bình đẳng giới, tăng quyền và tạo cơ hội cho phụ nữ và trẻ em gái		
Mục tiêu 5.1: Giảm thiểu, tiến tới chấm dứt các hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ và trẻ em gái trong mọi lĩnh vực và ở mọi nơi.	Chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.	- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới thành phố Hà Nội giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến 2020, Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2016 - 2020, Kế hoạch thực hiện Đề án Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2016-2020 và tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội. - Xây dựng và triển khai các chương trình, dự án hỗ trợ thực hiện các mục tiêu về bình đẳng giới. Tăng cường công tác truyền thông về bình đẳng giới, về vai trò của phụ nữ, phòng chống bạo lực gia đình, đặc biệt tập trung vào các địa bàn có nguy cơ bất bình đẳng giới cao. - Triển khai thực hiện tốt chính sách, pháp luật về bình đẳng giới, thúc đẩy trao quyền cho phụ nữ và trẻ em gái ở tất cả các cấp. - Ban hành chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực cho nữ lao động, nữ cán bộ, nữ công chức, viên chức.
Mục tiêu 5.2: Giảm đáng kể mọi hình thức bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái nơi công cộng hoặc nơi riêng tư, bao gồm cả việc mua bán, bóc lột tình dục và các hình thức bóc lột khác.	Chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các	- Triển khai thực hiện nghiêm pháp luật phòng, chống mua bán người; phòng, chống bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em. - Nâng cao hiệu quả hoạt động của Hệ thống Bảo vệ trẻ em dựa vào cộng đồng. - Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức pháp luật nhằm ngăn chặn và hạn chế bạo lực xảy ra đối với phụ nữ và trẻ em gái, bao gồm

Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
	quận, huyện, thị xã.	<p>cả việc mua bán, bóc lột, lạm dụng tình dục và các hình thức bóc lột khác. Tổ chức tuyên truyền trong trường học, đưa các nội dung tuyên truyền vào chương trình học.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường nhiệm vụ, trách nhiệm của chính quyền địa phương, cơ quan công an trong xử lý các vụ việc bạo lực gia đình. - Xây dựng hệ thống trợ giúp, tư vấn, hướng dẫn phụ nữ và trẻ em gái giải quyết khó khăn của bản thân, gia đình và những vấn đề liên quan khác, bao gồm cả việc mua bán, bóc lột, lạm dụng tình dục và các hình thức bóc lột khác. - Triển khai xây dựng các mô hình về phòng, chống bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái. - Phát động phong trào “Phòng, chống tội ác xâm hại tình dục phụ nữ và trẻ em gái”.
<p>Mục tiêu 5.3: Bảo đảm bình đẳng trong việc nội trợ và chăm sóc gia đình; công nhận việc nội trợ và các chăm sóc không được trả phí; tăng cường các dịch vụ công cộng, cơ sở hạ tầng và các chính sách bảo trợ xã hội, các dịch vụ hỗ trợ gia đình, chăm sóc trẻ em.</p>	<p>Chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. Phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Thông tin và Truyền thông, Đài PTTH Hà Nội, Hội Liên hiệp phụ nữ Thành phố, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh thành phố Hà Nội, UBND các quận, huyện, thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của xã hội về vai trò và tầm quan trọng của công việc chăm sóc không được trả phí và công việc nhà; về bình đẳng chia sẻ trách nhiệm của từng thành viên trong gia đình. - Triển khai các mô hình thúc đẩy chia sẻ công việc gia đình, tăng cường sự tham gia của nam giới vào việc nhà, chăm sóc, nuôi dưỡng con cái ...
<p>Mục tiêu 5.4: Đảm bảo sự tham gia đầy đủ, hiệu quả và cơ hội bình đẳng tham gia lãnh đạo của phụ nữ ở tất cả các cấp hoạch định chính sách trong đời sống chính trị, kinh tế và xã hội.</p>	<p>Chủ trì: Sở Nội vụ Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng Đề án tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo ở các cấp. - Hoàn thiện cơ chế hiện hành trong tuyển chọn, đề bạt cán bộ lãnh đạo các cấp theo hướng đảm bảo bình đẳng giới. - Truyền thông thay đổi nhận thức, thay đổi hành vi của các nhà lãnh đạo, các nhà hoạch định chính sách và của toàn xã hội về bình đẳng giới và vai trò của phụ nữ trong tham chính. - Đưa tiêu chí về công tác cán bộ nữ trong đánh giá, kiểm điểm hàng năm của các cơ quan. - Đề xuất sửa đổi các quy định về quy hoạch, bổ nhiệm, đào tạo đảm bảo nguyên tắc bình đẳng giới.

Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
		<ul style="list-style-type: none"> - Thúc đẩy các mô hình vườn ươm lãnh đạo nữ trẻ để tạo nguồn lãnh đạo nữ. - Phát triển, kết nối mạng lưới cán bộ nữ, giới thiệu cán bộ nữ tiềm năng, tổ chức các hoạt động hướng dẫn kèm cặp giữa cán bộ nữ có kinh nghiệm và cán bộ nữ trẻ.
<p>Mục tiêu 5.5: Bảo đảm tiếp cận phổ cập đối với sức khỏe sinh sản và tình dục, quyền sinh sản như được thống nhất trong Chương trình Hành động của Hội nghị quốc tế về Dân số và Phát triển, Cương lĩnh Hành động Bắc Kinh và các văn kiện về kết quả của các hội nghị đánh giá việc thực hiện Chương trình và Cương lĩnh này.</p>	<p>Chủ trì: Sở Y tế Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục thực hiện hiệu quả các nội dung liên quan đến tiếp cận phổ cập với sức khỏe sinh sản và tình dục, quyền sinh sản trong Chương trình Hành động của Hội nghị quốc tế về Dân số và Phát triển, Cương lĩnh Hành động Bắc Kinh và các văn kiện liên quan. - Tăng cường công tác giáo dục, thông tin tuyên truyền về sức khỏe sinh sản và tình dục, kế hoạch hóa gia đình. Nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức cho phụ nữ, đặc biệt là phụ nữ trong độ tuổi 15 - 49 tuổi về việc tự quyết định trong quan hệ tình dục, sử dụng các biện pháp tránh thai và chăm sóc sức khỏe sinh sản. - Mở rộng và nâng cao chất lượng chương trình giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục và kế hoạch hóa gia đình; tư vấn, giáo dục giới tính trong và ngoài nhà trường cho nam/nữ vị thành niên và thanh niên. - Nâng cao chất lượng các dịch vụ tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản.
<p>Mục tiêu 5.6: Đảm bảo tất cả phụ nữ, đặc biệt là phụ nữ nghèo ở nông thôn, phụ nữ người dân tộc thiểu số có quyền bình đẳng với các nguồn lực kinh tế, được tiếp cận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu các tài sản khác, các dịch vụ tài chính, quyền thừa kế và tài nguyên thiên nhiên, phù hợp với pháp luật quốc gia.</p>	<p>Chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tư pháp. Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát, kiến nghị điều chỉnh các văn bản luật pháp, chính sách hiện hành theo hướng bảo đảm bình đẳng trong tiếp cận các nguồn lực kinh tế. - Tăng cường thực thi chính sách, theo dõi thực hiện chính sách trên thực tế. Đề cao vai trò của Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong quá trình giám sát thực thi luật pháp chính sách. - Phối hợp các Sở, ngành xây dựng và thực hiện chính sách, pháp luật nhằm thúc đẩy bình đẳng giới và trao quyền cho tất cả phụ nữ và trẻ em gái ở tất cả các cấp. - Đào tạo phương thức làm kinh tế, đổi mới, sáng tạo, kỹ năng khởi nghiệp, khởi sự và quản lý kinh doanh cho phụ nữ. - Nâng cao kiến thức về hội nhập quốc tế. - Đào tạo nghề trình độ cao, chú trọng đào tạo cho phụ nữ nông thôn, phụ nữ người dân tộc thiểu số.
<p>Mục tiêu 5.7: Nâng cao việc sử dụng các công nghệ tạo thuận lợi, đặc biệt là công nghệ thông tin và truyền thông để thúc đẩy việc trao quyền cho phụ nữ. Tạo</p>	<p>a) Chủ trì: Hội Liên hiệp phụ nữ thành phố Hà Nội Phối hợp: Sở Thông tin và</p>	<p>a) Nâng cao năng lực cho phụ nữ trong tiếp cận công nghệ thông tin và truyền thông: Triển khai hiệu quả Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình quốc</p>

Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
điều kiện cho phụ nữ được tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông.	Truyền thông, Sở Lao động - Thương binh - Xã hội; Sở Khoa học Công nghệ; UBND các quận, huyện, thị xã; Đoàn TNCS Hồ Chí Minh TP Hà Nội.	gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020, tập trung nâng cao nhận thức, năng lực và hỗ trợ người dân và doanh nghiệp sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến; Khuyến khích người dân trong việc tiếp cận, sử dụng hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến.
	<p>b) Chủ trì: Hội nông dân TP Hà Nội (đối với nông dân); Hội liên hiệp phụ nữ Hà Nội (đối với phụ nữ)</p> <p>Phối hợp: Các Sở: Giáo dục và Đào tạo; Lao động - Thương binh - Xã hội; Thông tin và Truyền thông; UBND các quận, huyện, thị xã; Đoàn TNCS Hồ Chí Minh TP Hà Nội.</p>	<p>b) Từng bước đưa công nghệ thông tin và truyền thông vào đời sống của nông dân, thu hẹp khoảng cách số giữa nông thôn và thành thị; Xây dựng chương trình đào tạo phù hợp với phụ nữ nông thôn, phụ nữ dân tộc thiểu số:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Triển khai có hiệu quả Nghị quyết 26/NQ-CP ngày 15/4/2015 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014, trong đó tập trung xây dựng và triển khai đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng sử dụng CNTT, khai thác tài nguyên mạng, sử dụng dịch vụ công trực tuyến cho cộng đồng, xã hội và người dân tạo nền tảng phát triển công dân điện tử. - Triển khai có hiệu quả Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020, tập trung tăng cường đào tạo và truyền thông về sử dụng DVC trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp.
	<p>c) Chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo</p> <p>Phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Khoa học Công nghệ; UBND các quận, huyện, thị xã; Đoàn TNCS Hồ Chí Minh TP Hà Nội.</p>	c) Thúc đẩy các sáng kiến nhằm phát huy tính sáng tạo của các nữ sinh; phổ cập sử dụng tin học tại các trường phổ thông.
Mục tiêu 6: Đảm bảo đầy đủ và quản lý bền vững tài nguyên nước và hệ thống vệ sinh cho tất cả mọi người		
Mục tiêu 6.1: Đến năm 2030, đảm bảo khả năng tiếp cận đầy đủ và công bằng với nước uống và sinh hoạt an toàn, trong khả năng chi trả cho tất cả mọi người.	<p>Chủ trì: Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên Môi trường.</p> <p>Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tích cực kiểm tra, giám sát, ngăn chặn các nguồn gây ô nhiễm môi trường, khai thác, sử dụng tài nguyên nước và xả thải vào nguồn nước, có chế tài mạnh mẽ nhằm xử lý các trường hợp vi phạm gây ô nhiễm môi trường, suy thoái, cạn kiệt nghiêm trọng nguồn nước. - Thực hiện công tác quan trắc động thái nước dưới đất trên địa bàn thành phố Hà Nội, công tác quan trắc chất lượng trên hệ thống thoát nước, công tác

Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
		quan trắc chất lượng nước mặt. - Xã hội hóa đầu tư thực hiện các chương trình, dự án cải tạo, phục hồi hồ, ao, kênh, mương, đoạn sông trong các đô thị, khu dân cư. - Nghiên cứu, chuyển giao công nghệ xử lý nước sạch. - Khảo sát, rà soát, lập danh mục các nguồn cung cấp nước quan trọng để có kế hoạch bảo vệ, khai thác và sử dụng có hiệu quả. - Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức về bảo vệ và sử dụng hợp lý nước sạch. - Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động bảo vệ, quản lý, phát triển nguồn cấp nước và cung ứng dịch vụ nước sạch đô thị và khu công nghiệp.
Mục tiêu 6.2: Đến năm 2030, đảm bảo tiếp cận công bằng các công trình và điều kiện vệ sinh phù hợp cho tất cả mọi người, đặc biệt chú ý đến nhu cầu của phụ nữ, trẻ em gái, người khuyết tật và đối tượng dễ bị tổn thương.	Chủ trì: Sở Xây dựng Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.	- Thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn và đầu tư xây dựng, cải tạo hệ thống cấp nước. - Thực hiện xã hội hóa đầu tư vào dịch vụ vệ sinh công cộng. Có cơ chế ưu đãi cho doanh nghiệp đầu tư cho các công trình nước sạch và vệ sinh và vệ sinh công cộng. - Thúc đẩy cải thiện các điều kiện vệ sinh công cộng hỗ trợ người khuyết tật, phụ nữ và trẻ em gái. - Hỗ trợ và tăng cường sự tham gia của các tổ chức xã hội, cộng đồng địa phương nhằm cải thiện quản lý vệ sinh.
Mục tiêu 6.3: Đến năm 2030, cải thiện chất lượng nước, kiểm soát được các nguồn gây ô nhiễm; chấm dứt việc sử dụng các loại hóa chất độc hại trong sản xuất công nghiệp, nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản gây ô nhiễm nguồn nước và làm suy giảm đa dạng sinh học; 100% nước thải nguy hại được xử lý; giảm một nửa tỷ lệ nước thải đô thị chưa qua xử lý; tăng cường tái sử dụng nước an toàn.	Chủ trì: Sở Tài nguyên Môi trường; Sở Xây dựng. Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.	- Phối hợp với Bộ Xây dựng trong quá trình xây dựng Luật cấp nước và các văn bản quy phạm pháp luật dưới Luật khi có yêu cầu. Lồng ghép việc xây dựng đơn giá, định mức trong quá trình sản xuất, cung cấp nước sạch đô thị; chuyển giao công nghệ xử lý nước sạch phù hợp tình hình thực tế của Thành phố. Nghiên cứu, điều chỉnh và xây dựng Quy hoạch thoát nước đô thị và khu công nghiệp trên địa bàn đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050. - Thực hiện lập danh mục các nguồn cung cấp nước quan trọng để có kế hoạch bảo vệ, khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên, khoáng sản. - Thực hiện xã hội hóa các hoạt động bảo vệ, phát triển nguồn cấp nước và cung ứng dịch vụ nước sạch; xây dựng cơ chế hỗ trợ, tăng cường sự tham gia của tổ chức xã hội, cộng đồng địa phương nhằm cải thiện quản lý vệ sinh. - Thực hiện truyền thông nâng cao nhận thức về bảo vệ và sử dụng hợp lý nước sạch, bảo vệ hệ thống thoát nước.
Mục tiêu 6.4: Đến năm 2030, tăng đáng kể hiệu quả sử dụng nước trong tất cả các lĩnh vực, đảm bảo nguồn	Chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường	1. Điều tra cơ bản, quy hoạch tài nguyên nước và bảo vệ Tài nguyên nước: - Điều tra, lập kế hoạch bảo vệ, khai thác các nguồn nước mặt, nước ngầm

Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
<p>cung nước sạch bên vững nhằm giải quyết tình trạng khan hiếm nước, giảm đáng kể số người chịu cảnh khan hiếm nước. Bảo đảm việc khai thác nước không vượt quá ngưỡng giới hạn khai thác đối với các sông, không vượt quá trữ lượng có thể khai thác đối với các tầng chứa nước.</p>	<p>Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.</p>	<p>hiện có trên địa bàn Thành phố để có đánh giá cụ thể về tài nguyên, trữ lượng nước;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu triển khai các công trình bổ sung nhân tạo nước dưới đất. - Triển khai vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt theo Thông tư số 24/2016/TT-BTNMT ngày 09/9/2016; - Điều tra, đánh giá, xác định khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất; - Xây dựng, công bố danh mục các nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ và đề xuất giải pháp thực hiện; <p>2. Triển khai nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ trong việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, bảo vệ, sử dụng tổng hợp tài nguyên nước:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu, triển khai áp dụng công nghệ mới trong đánh giá, dự báo, giám sát tài nguyên nước, các hoạt động gây ô nhiễm, cạn kiệt nguồn nước; cải tạo phục hồi nguồn nước bị ô nhiễm, suy thoái; - Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ, phát triển các sản phẩm, xây dựng và nhân rộng các mô hình quản lý, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả, giảm tổn thất nước. <p>3. Tăng cường hiệu quả hợp tác về tài nguyên nước:</p> <p>Tích cực vận động để huy động nguồn lực, hỗ trợ của các cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước cho việc bảo vệ, quản lý, sử dụng bền vững tài nguyên nước.</p>
<p>Mục tiêu 6.5: Đến năm 2030, thực hiện quản lý tổng hợp tài nguyên nước theo lưu vực sông, bao gồm cả nguồn nước xuyên biên giới thông qua hợp tác quốc tế</p>	<p>Chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường</p> <p>Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thúc đẩy quản lý tổng hợp tài nguyên nước các lưu vực sông; kết hợp quy hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực, đặc biệt là các ngành, lĩnh vực sử dụng nhiều nước với quy hoạch tìm kiếm và khai thác tài nguyên nước. - Tăng cường kiểm soát ô nhiễm nguồn nước. - Xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch bảo vệ tài nguyên nước và hệ sinh thái thủy sinh, đảm bảo chất lượng nguồn nước đáp ứng các mục đích sử dụng nước khác nhau.
<p>Mục tiêu 6.6: Đến năm 2030, bảo vệ và phục hồi các hệ sinh thái liên quan đến nước.</p>	<p>Chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường</p> <p>Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện quy hoạch tài nguyên nước thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. - Thực hiện các nhiệm vụ theo Quy hoạch bảo tồn dạng sinh học trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến 2030 đã được phê duyệt tại Quyết định số 4924/QĐ-HĐND ngày 24/9/2014 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội gồm: thành lập mới các khu bảo vệ cảnh quan: Hương Sơn, Hồ Tây, hồ Quan Sơn, hồ Đồng Mô - Ngải Sơn,

Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
		<p>hồ Suối Hai, khu vực ngã ba sông Đà - Lô - Thao.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhiệm vụ xây dựng kế hoạch tuyên truyền nâng cao nhận thức, giáo dục cộng đồng về bảo tồn đa dạng sinh học trên địa bàn TP Hà Nội. - Tạo điều kiện cho các tổ chức, người dân khi đăng ký tham gia thực hiện các thủ tục hành chính, nhằm khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của Thủ đô. Xây dựng chính sách ưu đãi, khuyến khích sử dụng tiết kiệm nước sạch, phòng chống thất thoát lãng phí nước. - Tăng cường học tập, trao đổi nguồn lực, kinh nghiệm với quốc tế về bảo tồn đa dạng sinh học liên quan đến nước. - Tăng cường nguồn lực tài chính cho bảo vệ và phục hồi các hệ sinh thái liên quan đến nước.
Mục tiêu 7: Đảm bảo khả năng tiếp cận nguồn năng lượng bền vững, đáng tin cậy và có khả năng chi trả cho tất cả mọi người		
Mục tiêu 7.1: Đến năm 2030 đảm bảo tiếp cận toàn dân đối với các dịch vụ năng lượng trong khả năng chi trả, đáng tin cậy và hiện đại.	Chủ trì: Sở Công Thương Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức hiệu quả Quyết định số 4720/QĐ-BCT ngày 02/12/2016 của Bộ Công thương phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực thành phố Hà Nội, đảm bảo đồng bộ với Quy hoạch điện VII điều chỉnh. - Xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả Quy hoạch phát triển năng lượng tái tạo thành phố Hà Nội đến năm 2030.
Mục tiêu 7.2: Đến năm 2030, tăng đáng kể tỷ lệ năng lượng tái tạo trong tổng tiêu thụ năng lượng sơ cấp của quốc gia, cụ thể đạt 31% vào năm 2020 và đạt 32,3% vào năm 2030.	Chủ trì: Sở Công Thương Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng chính sách khuyến khích ưu đãi, đầu tư đối với các dự án phát triển và sử dụng năng lượng tái tạo. - Huy động nguồn lực trong và ngoài nước cho phát triển năng lượng tái tạo, góp phần tăng tỷ lệ năng lượng tái tạo trong tổng tiêu thụ năng lượng sơ cấp quốc gia.
Mục tiêu 7.3: Đến năm 2030, tăng gấp đôi tốc độ cải thiện hiệu quả sử dụng năng lượng; giảm tiêu thụ điện 10% so với kịch bản cơ sở.	Chủ trì: Sở Công Thương Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng lưới điện thông minh: ứng dụng công nghệ, thiết bị hiện đại trong lắp đặt xây dựng, quản lý vận hành, điều khiển và giám sát hệ thống điện. - Hướng tới vận hành thị trường điện theo cơ chế thị trường, thực hiện tính đúng, tính đủ giá điện theo cơ chế thị trường. - Thúc đẩy phát triển, sử dụng năng lượng mới, năng lượng tái tạo, nguyên liệu, nhiên vật liệu mới thay thế các nguồn tài nguyên truyền thống, nhất là nguồn nhiên liệu hóa thạch. - Triển khai hiệu quả Quyết định số 5815/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn thành phố giai đoạn 2016-2020: + Tuyên truyền nâng cao nhận thức, vận động cộng đồng, thúc đẩy sử dụng

Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
		năng lượng hiệu quả; + Phát triển, phổ biến các trang thiết bị hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng; + Thúc đẩy bảo tồn năng lượng trong phát triển công nghiệp; + Sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả trong khu vực tòa nhà, chiếu sáng công cộng và giao thông vận tải.
Mục tiêu 7.4: Đến năm 2030, mở rộng cơ sở hạ tầng và nâng cấp công nghệ để cung cấp dịch vụ năng lượng hiện đại và bền vững cho tất cả mọi người.	Chủ trì: Sở Công Thương Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.	Triển khai hiệu quả về Chương trình mục tiêu quốc gia về cấp điện nông thôn, miền núi cho các cụm điểm công nghiệp làng nghề, các khu sản xuất cây trồng, vật nuôi tập trung trên địa bàn Thành phố phục vụ phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới.
Mục tiêu 8: Đảm bảo tăng trưởng kinh tế bền vững, toàn diện, liên tục; tạo việc làm đầy đủ, năng suất và việc làm tốt cho tất cả mọi người		
Mục tiêu 8.1: Duy trì tăng trưởng GDP bình quân đầu người 4 - 4,5%/năm.	Chủ trì: Sở Kế hoạch và đầu tư. Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực. - Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh; phát triển mạnh các ngành dịch vụ, nhất là các dịch vụ có giá trị cao, tiềm năng lớn và có sức cạnh tranh; xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng và đô thị; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tăng cường tiềm lực khoa học, công nghệ. - Thực hiện hội nhập kinh tế quốc tế hiệu quả nhằm nâng cao năng lực thu hút và sử dụng hiệu quả hỗ trợ quốc tế liên quan tới thương mại và tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu các sản phẩm có giá trị gia tăng cao.
Mục tiêu 8.2: Tăng năng suất lao động thông qua đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cấp và đổi mới công nghệ, tập trung vào các ngành tạo giá trị tăng cao và sử dụng nhiều lao động.	Chủ trì: Sở Kế hoạch và đầu tư. Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện có hiệu quả Đề án tổng thể tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh đến năm 2020. Phối hợp cơ quan trung ương trong việc xây dựng và ban hành Hướng dẫn đầu tư cho tăng trưởng xanh; xây dựng và phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia. - Khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chú trọng đổi mới, ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực quản trị, từ đó nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm.
Mục tiêu 8.3: Tăng cường các chính sách hỗ trợ các hoạt động sản xuất có năng suất cao, tạo việc làm tốt và bền vững, hỗ trợ làm chủ doanh nghiệp, phát minh và sáng tạo; chính thức hóa và tăng trưởng các doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, gồm cả thông qua việc	Chủ trì: Sở Kế hoạch và đầu tư, Sở Tài chính Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện tốt Nghị quyết của Chính phủ: số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017; số 35/NQ-CP ngày 16/5/2017 về cải thiện môi trường kinh doanh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp. Tiếp tục cải cách, hiện đại hóa ngành thuế, hải quan. Đẩy mạnh cải-cách thủ tục hành chính, kiến nghị bổ sung, thực hiện hiệu quả các chính sách ưu đãi, đặc biệt về đất đai,

Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
tiếp cận với các dịch vụ tài chính.	quận, huyện, thị xã.	<p>tiếp cận vốn, tín dụng đầu tư, tín dụng xuất khẩu, thuế, hải quan theo hướng tạo thuận lợi ở mức cao nhất, giảm thiểu thời gian, chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp gắn với mô hình quản trị doanh nghiệp mới. - Tư vấn và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ; tư vấn trợ giúp các hộ kinh doanh, cơ sở kinh tế về việc chuyển đổi hoặc thành lập doanh nghiệp, đầu tư, sản xuất kinh doanh, liên doanh, liên kết. Tư vấn hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tiếp cận các chính sách ưu đãi đầu tư, chính sách đất đai, chính sách khoa học công nghệ, chính sách tài chính - tín dụng và các chính sách ưu đãi khác của Nhà nước. - Hỗ trợ phát triển các chương trình dự án tài chính vi mô gắn với hoạt động xã hội của các tổ chức chính trị - xã hội.
<p>Mục tiêu 8.4: Đến năm 2030, tăng dần hiệu quả sử dụng nguồn lực trong sản xuất và tiêu thụ, giảm tác động của tăng trưởng kinh tế lên môi trường, phù hợp với Khung Chương trình 10 năm về Sản xuất và Tiêu dùng bền vững của Việt Nam.</p>	<p>Chủ trì: Sở Công Thương Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Theo dõi cập nhật hoàn thiện khung pháp lý và chính sách thực hiện sản xuất và tiêu dùng bền vững; thúc đẩy sản xuất và chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng bền vững. - Phối hợp rà soát, điều chỉnh quy hoạch các ngành sản xuất, dần hạn chế những ngành kinh tế phát sinh chất thải lớn, gây ô nhiễm, suy thoái môi trường. - Thực hiện giảm thiểu, tái chế, tái sử dụng chất thải. Cải tiến quy trình quản lý, ứng dụng và chuyển sang các công nghệ sạch, tái sử dụng và tái chế chất thải, giảm thiểu phát sinh chất thải và ô nhiễm môi trường. - Tăng cường sử dụng các nguyên vật liệu, năng lượng tái tạo, sản phẩm thân thiện môi trường; duy trì tính bền vững của hệ sinh thái tại tất cả các khâu trong vòng đời sản phẩm. - Triển khai hiệu quả Quyết định số 5768/QĐ-UBND ngày 29/10/2015 của UBND Thành phố phê duyệt Kế hoạch hành động sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn Thành phố, cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> + Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, phổ biến trên phương tiện thông tin đại chúng; nâng cao nhận thức lợi ích của việc áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp cho các cấp, các cơ sở sản xuất công nghiệp và cộng đồng dân cư trên địa bàn Thành phố. + Xây dựng, vận hành chuyên mục thông tin điện tử về sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn Thành phố; cập nhật, xây dựng cơ sở dữ liệu, cung cấp các thông tin về chính sách phát triển công nghiệp.

Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
		<ul style="list-style-type: none"> + Hỗ trợ xây dựng thí điểm, nhân rộng các mô hình áp dụng sản xuất sạch hơn cho các cơ sở sản xuất công nghiệp; Hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật; chuyển giao công nghệ, ứng dụng máy móc thiết bị, công nghệ tiên tiến, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất công nghiệp. + Nâng cao năng lực quản lý, nhận thức và năng lực áp dụng sản xuất sạch hơn cho cán bộ quản lý, chuyên môn trong cơ quan quản lý nhà nước và cán bộ kỹ thuật tại các cơ sở sản xuất công nghiệp; tổ chức tham quan, khảo sát học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước. - Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 10/6/2014 của UBND Thành phố về Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành Công Thương trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2014-2020; Cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> + Tuyên truyền, phổ biến thông tin, nâng cao nhận thức và đào tạo nguồn nhân lực. + Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến các lĩnh vực của ngành Công Thương. + Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ thích ứng với biến đổi khí hậu, công nghệ phát thải “các bon thấp”, thân thiện với môi trường phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của thành phố Hà Nội.
<p>Mục tiêu 8.5: Đến năm 2030, tạo việc làm đầy đủ, năng suất và việc làm tốt cho tất cả nam và nữ, bao gồm cả thanh niên, người khuyết tật và thù lao ngang bằng đối với các loại công việc như nhau.</p>	<p>Chủ trì: Sở Lao động Thương binh và Xã hội Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thực thi hiệu quả Luật Việc làm 2013. - Tiếp tục thực hiện Đề án phát triển thị trường lao động Thành phố Hà Nội đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020. Tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động sàn giao dịch việc làm thành phố Hà Nội. - Xây dựng cơ sở dữ liệu về nguồn lực lao động để phục vụ giới thiệu việc làm cho doanh nghiệp, đáp ứng nhu cầu thị trường lao động. - Bổ sung nguồn vốn của Quỹ quốc gia về việc làm Thành phố. - Tăng cường thông tin thị trường lao động, hỗ trợ đào tạo nghề, dịch vụ việc làm. Hỗ trợ tạo việc làm cho nhóm lao động yếu thế (lao động thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, thanh niên nông thôn ...). - Xây dựng môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp nhằm thu hút đầu tư, tạo ra nhiều việc làm.
<p>Mục tiêu 8.6: Đến năm 2030, giảm đáng kể tỷ lệ thanh niên không có việc làm, không đi học hoặc đào tạo. Chủ động thực hiện hiệu quả Hiệp ước Việc làm</p>	<p>Chủ trì: Sở Lao động Thương binh và Xã hội Phối hợp: Các sở, ban,</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế để tạo ra nhiều việc làm. - Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Giáo dục nghề nghiệp, Chiến lược phát triển dạy nghề thời kỳ 2011-2020.

Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
Toàn cầu của ILO.	ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.	<ul style="list-style-type: none"> - Đẩy mạnh các giải pháp hỗ trợ tạo việc làm cho thanh niên: vay vốn, xuất khẩu lao động, giới thiệu việc làm, dạy nghề ... - Triển khai thực hiện tốt chính sách tín dụng đối với học sinh, sinh viên. - Gắn dạy nghề với nhu cầu của thị trường lao động, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương nhằm đạt mục tiêu giải quyết việc làm.
Mục tiêu 8.7: Thực hiện kịp thời và hiệu quả các biện pháp để xóa bỏ lao động ép buộc, chấm dứt nạn buôn người và nô lệ hiện đại; ngăn chặn và xóa bỏ lao động trẻ em dưới mọi hình thức.	Chủ trì: Sở Lao động Thương binh và Xã hội. Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về lao động, việc làm, trẻ em. Ngăn chặn và xử lý hiệu quả các hành vi sử dụng lao động ép buộc, buôn người và nô lệ hiện đại và lao động trẻ em dưới mọi hình thức. - Tăng cường tuyên truyền, giáo dục pháp luật về lao động trẻ em, nạn buôn người và nô lệ hiện đại, lao động ép buộc. Huy động các tổ chức như Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh thành phố Hà Nội, Hội liên hiệp phụ nữ thành phố Hà Nội, các tổ chức chính trị - xã hội khác, tổ chức xã hội - nghề nghiệp cùng vào cuộc, tham gia giám sát, tuyên truyền, giáo dục và nâng cao nhận thức xã hội về các hình thức lao động kể trên.
Mục tiêu 8.8: Bảo vệ quyền lao động; đảm bảo môi trường làm việc an toàn cho tất cả người lao động, đặc biệt là lao động nữ di cư và lao động làm trong khu vực phi chính thức.	Chủ trì: Sở Lao động Thương binh và Xã hội Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai thực hiện tốt Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015, các quy định của pháp luật về an toàn lao động đối với lao động tự do và lao động nữ lao động nữ làm trong khu vực phi chính thức. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; phát hiện và xử lý nghiêm vi phạm. - Thực hiện hiệu quả Chương trình An toàn, vệ sinh lao động thành phố Hà Nội giai đoạn 2016 - 2020. - Xây dựng cơ sở dữ liệu về tai nạn lao động. - Đẩy mạnh tuyên truyền cho người lao động và người sử dụng lao động, nâng cao trách nhiệm của chủ doanh nghiệp và người sử dụng lao động trong đảm bảo an toàn lao động.
Mục tiêu 8.9: Đến năm 2030, phát triển du lịch bền vững, tạo việc làm, tạo sản phẩm và dịch vụ du lịch có khả năng cạnh tranh với các nước trong khu vực và thế giới; thúc đẩy quảng bá văn hóa và sản phẩm địa phương.	Chủ trì: Sở Du lịch Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường sự tham gia của các tổ chức xã hội, cá nhân và cộng đồng đối với việc giám sát đánh giá thực hiện chiến lược, quy hoạch phát triển du lịch bền vững. - Quy hoạch, đầu tư phát triển sản phẩm du lịch dựa trên thế mạnh nổi trội và hấp dẫn về tài nguyên du lịch; tập trung ưu tiên phát triển sản phẩm du lịch văn hóa và du lịch sinh thái; từng bước hình thành hệ thống khu, tuyến, điểm du lịch quốc gia; khu tuyến, điểm du lịch địa phương và đô thị du lịch. - Phát triển hệ thống sản phẩm du lịch chất lượng, đặc sắc, đa dạng và đồng bộ, có giá trị gia tăng cao, đảm bảo đáp ứng nhu cầu của khách du lịch nội địa và quốc tế; phát triển sản phẩm du lịch “xanh”, tôn trọng yếu tố tự nhiên

Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
		<p>và văn hóa địa phương.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát huy thế mạnh và tăng cường liên kết giữa các vùng, miền, địa phương hướng tới hình thành sản phẩm du lịch đặc trưng theo các vùng du lịch. - Đẩy mạnh xúc tiến, quảng bá du lịch theo hướng chuyên nghiệp, nhằm vào thị trường mục tiêu, lấy sản phẩm du lịch và thương hiệu du lịch là trọng tâm; quảng bá du lịch gắn với quảng bá hình ảnh quốc gia. - Phát huy vai trò của chính quyền và cộng đồng địa phương đối với phát triển, quảng bá văn hóa và sản phẩm địa phương, góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập và giảm nghèo.
<p>Mục tiêu 8.10: Tăng cường năng lực các thể chế tài chính trong nước nhằm khuyến khích và mở rộng khả năng tiếp cận các dịch vụ tài chính ngân hàng và bảo hiểm cho mọi người.</p>	<p>Chủ trì: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh thành phố Hà Nội</p> <p>Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ cấu lại căn bản, triệt để và toàn diện hệ thống các tổ chức tín dụng (TCTD) theo hướng hiện đại, hoạt động an toàn, hiệu quả vững chắc với cấu trúc đa dạng về sở hữu, quy mô và loại hình, có khả năng cạnh tranh cao hơn và dựa vào nền tảng công nghệ, quản trị ngân hàng tiên tiến phù hợp với thông lệ, chuẩn mực quốc tế. - Hiện đại hóa hệ thống công nghệ của các ngân hàng thương mại. Các Ngân hàng thương mại (NHTM) trên địa bàn đẩy mạnh hiện đại hóa ứng dụng công nghệ tiên tiến trong quản trị, điều hành hoạt động và cung ứng dịch vụ ngân hàng. Phát triển các dịch vụ và sản phẩm dịch vụ ngân hàng theo hướng chất lượng cao, tiện ích phù hợp thông lệ quốc tế. Đẩy mạnh cải cách thủ tục tạo thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tiếp cận và sử dụng dịch vụ ngân hàng. - Phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn trong từng giai đoạn nhằm tiết kiệm chi phí xã hội liên quan đến tiền mặt; đảm bảo an ninh, an toàn và hiệu quả hoạt động của hệ thống thanh toán; nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát của các cơ quan quản lý nhà nước đối với các hoạt động kinh tế của cá nhân, doanh nghiệp. Thúc đẩy việc sử dụng thanh toán điện tử, giảm sử dụng tiền mặt trong các giao dịch thanh toán giữa cá nhân, doanh nghiệp và các cơ quan nhà nước. - Kiện toàn mô hình tổ chức của các TCTD, nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành và hệ thống kiểm soát, kiểm toán nội bộ nhằm hạn chế rủi ro và vi phạm pháp luật. Phát triển về quy mô gắn với tăng cường năng lực tài chính, cải thiện vững chắc khả năng thanh khoản, quản trị rủi ro, chất lượng tài sản, đảm bảo chất lượng tín dụng, an toàn hệ thống. - Các TCTD nâng cao chất lượng tài sản, kiểm soát chất lượng tín dụng; Xây dựng và thực hiện kế hoạch kinh doanh, thực hiện các biện pháp kiểm soát

Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
		<p>tăng trưởng tín dụng theo chỉ tiêu định hướng, phù hợp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục ưu tiên, mở rộng mạng lưới chi nhánh, điểm giao dịch tại khu vực nông thôn, các huyện ngoại thành; tích cực mở chi nhánh, gia nhập thị trường tài chính quốc tế và khu vực; phát triển mạnh các kênh phân phối điện tử để tăng khả năng tiếp cận dịch vụ của khách hàng.
Mục tiêu 9: Xây dựng cơ sở hạ tầng có khả năng chống chịu cao, thúc đẩy công nghiệp hóa bao trùm và bền vững, tăng cường đổi mới		
<p>Mục tiêu 9.1: Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, chất lượng, đáng tin cậy, có khả năng chống chịu và bền vững, bao gồm cả cơ sở hạ tầng liên vùng để hỗ trợ phát triển kinh tế và chất lượng cuộc sống của người dân với mục tiêu tiếp cận công bằng và trong khả năng chi trả cho tất cả mọi người.</p>	<p>Chủ trì: Sở Giao thông Vận tải</p> <p>Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nâng cao chất lượng xây dựng và thực hiện quy hoạch phát triển kết cấu hạ tầng giao thông. - Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại tạo nên mạng lưới hoàn chỉnh, liên hoàn, liên kết giữa các phương thức vận tải. - Phát triển hợp lý hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đô thị và vận tải công cộng; duy trì, củng cố và nâng cấp mạng lưới giao thông hiện có theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật. - Coi trọng công tác bảo trì, áp dụng công nghệ tiên tiến, đảm bảo hiệu quả, bền vững trong khai thác kết cấu hạ tầng giao thông hiện có. - Nâng cao năng lực vận tải đảm bảo giao thông được thông suốt, an toàn. - Giải quyết cơ bản tình trạng ách tắc giao thông, ùng ngập tại đô thị.
<p>Mục tiêu 9.2: Đến năm 2030, thúc đẩy công nghiệp hóa bao trùm và bền vững; nâng cấp kết cấu hạ tầng và các ngành công nghiệp hỗ trợ hướng tới sự bền vững, tăng hiệu quả sử dụng nguồn lực và áp dụng công nghệ, quy trình sản xuất sạch và thân thiện với môi trường; tăng đáng kể tỷ lệ việc làm và tổng sản phẩm quốc nội của ngành công nghiệp.</p>	<p>Chủ trì: Sở Công thương</p> <p>Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ, đặc biệt là sản phẩm cơ khí hóa chất, điện tử viễn thông phục vụ sản xuất công nghiệp, đồng thời tham gia mạng lưới sản xuất toàn cầu. - Phối hợp doanh nghiệp ứng dụng công nghệ mới, công nghệ hiện đại nhằm tạo đột phá về công nghệ trong sản xuất đối với những ngành công nghiệp chủ lực, công nghiệp hỗ trợ. - Phổ biến quy chuẩn kỹ thuật môi trường, áp dụng rộng rãi quy trình sản xuất sạch trong sản xuất công nghiệp.
<p>Mục tiêu 9.3: Tăng cường nghiên cứu khoa học, nâng cao năng lực công nghệ của các ngành công nghiệp; khuyến khích sáng chế phát minh; đến năm 2030 tăng đáng kể tỷ lệ người làm việc trong lĩnh vực nghiên cứu và triển khai; tăng đầu tư cho nghiên cứu và triển khai.</p>	<p>Chủ trì: Sở Khoa học công nghệ</p> <p>Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đề xuất bổ sung các cơ chế, chính sách khuyến khích mạnh mẽ hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới công nghệ của doanh nghiệp nhằm thúc đẩy cung - cầu công nghệ. - Tăng cường đầu tư cho khoa học, công nghệ; đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu phát triển (R&D). - Đẩy nhanh ứng dụng công nghệ mới, công nghệ hiện đại nhằm tạo sự đột phá về công nghệ trong sản xuất. - Tập trung đầu tư xây dựng một số cơ sở nghiên cứu khoa học và công nghệ có đủ năng lực tiếp thu làm chủ công nghệ mới, sáng tạo công nghệ phục vụ

Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
		phát triển. - Áp dụng hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tiên tiến; thực hiện chính sách giá năng lượng, tài nguyên, công lao động và các chi phí sản xuất khác thúc đẩy doanh nghiệp đổi mới công nghệ. - Xây dựng và phát triển đội ngũ nhân lực khoa học và công nghệ, đặc biệt là nhóm chuyên gia đầu ngành có trình độ chuyên môn - kỹ thuật tương đương các nước tiên tiến trong khu vực, có đủ năng lực nghiên cứu, tiếp nhận, chuyển giao và đề xuất những giải pháp khoa học, công nghệ, giải quyết về cơ bản những vấn đề phát triển của Thành phố và đất nước.
Mục tiêu 10: Giảm bất bình đẳng trong xã hội		
Mục tiêu 10.1: Đến năm 2030, dân đạt được và duy trì tốc độ tăng thu nhập của nhóm 40% dân số thu nhập thấp nhất cao hơn tốc độ tăng bình quân quốc gia.	Chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Phối hợp: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Dân tộc thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã.	- Triển khai thực hiện tốt, kịp thời các chính sách hỗ trợ của Trung ương dành cho nhóm 40% dân số nghèo nhất. - Xây dựng các chính sách hỗ trợ đặc thù dành cho người nghèo, cận nghèo phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.
Mục tiêu 10.2: Đến năm 2030, trao quyền và đẩy mạnh sự tham gia chính trị, kinh tế và xã hội của tất cả mọi người, không kể tuổi tác, giới tính, khuyết tật, sắc tộc, dân tộc, nguồn gốc, tôn giáo, điều kiện kinh tế hoặc điều kiện khác.	Chủ trì: Sở Nội vụ Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.	- Xây dựng và ban hành các chính sách khuyến khích sự tham gia của tất cả mọi người vào các hoạt động chính trị, kinh tế và xã hội, nhấn mạnh sự bình đẳng về tuổi tác, giới tính, sắc tộc, dân tộc, nguồn gốc, tôn giáo, điều kiện kinh tế hoặc điều kiện khác. - Thẻ chế hóa Quy chế dân chủ ở cơ sở trong quy định pháp luật. Theo đó, Chính quyền các cấp, đặc biệt là cấp xã/phường, phải bàn bạc với dân và phải tạo điều kiện để người dân thực hiện quyền quyết định trực tiếp đối với các vấn đề như: (i) Chủ trương và mức đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng và các công trình phúc lợi công cộng; (ii) Xây dựng hương ước, quy ước cộng đồng văn hóa, nếp sống văn minh, giữ gìn an ninh trật tự, bài trừ các hủ tục, mê tín dị đoan, tệ nạn xã hội; (iii) Các công việc trong nội bộ cộng đồng dân cư, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.
Mục tiêu 10.3: Đảm bảo cơ hội bình đẳng và giảm bất bình đẳng trong hưởng lợi cho tất cả mọi người.	Chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Hội liên hiệp phụ nữ Thành phố, UBND các	- Tăng cường thực thi các quy định của pháp luật về bình đẳng trong hưởng lợi ở mọi lĩnh vực. - Đưa các nội dung về “bình đẳng trong hưởng lợi cho tất cả mọi người” vào Chiến lược và Phát triển kinh tế - xã hội.

Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
<p>Mục tiêu 10.4: Xây dựng và thực thi các chính sách, đặc biệt là các chính sách tài khóa, tiền lương và an sinh xã hội ngày càng đạt được bình đẳng cao hơn.</p>	<p>quận, huyện, thị xã.</p> <p>Chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính.</p> <p>Phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, UBND các quận, huyện, thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai đầy đủ, kịp thời pháp luật, chính sách về tiền lương và an sinh xã hội hướng tới sự bình đẳng. - Bảo đảm công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình và có sự tham gia của người dân trong thực hiện các chính sách tiền lương và an sinh xã hội, đặc biệt là các chính sách đối với người nghèo, người có hoàn cảnh dễ bị tổn thương.
<p>Mục tiêu 10.5: Tạo thuận lợi cho việc di cư và di chuyển của người dân một cách có trật tự, an toàn, thường xuyên và trách nhiệm, bao gồm cả việc thực hiện các chính sách di cư có kế hoạch và được quản lý tốt.</p>	<p>Chủ trì: Công an Thành phố</p> <p>Phối hợp: Sở Ngoại giao, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tư pháp, UBND quận, huyện, thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện hiệu quả Quyết định số 18/2017/QĐ-UBND của UBND Thành phố ban hành Quy chế phối hợp giữa các Sở, ban, ngành Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã trong công tác quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn Hà Nội. - Phối hợp công an các quận, huyện, thị xã tăng cường công tác tuyên truyền Luật Xuất nhập cảnh, Luật cư trú và các văn bản, Nghị định, Thông tư của Bộ Công an đến các cơ quan, đơn vị, người dân dưới nhiều hình thức; niêm yết công khai các thủ tục về cấp hộ chiếu, điều kiện đăng ký thường trú, tạm trú, giờ tiếp dân và bố trí cán bộ trực tiếp dân với thái độ ân cần, cởi mở, tạo điều kiện cho người dân; phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản pháp luật liên quan tới các quy định về xuất nhập cảnh và cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam theo hướng cải cách thủ tục hành chính; tiếp tục đẩy mạnh việc áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhân khẩu và cư trú; tăng cường công tác thành tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.
<p>Mục tiêu 11: Phát triển đô thị, nông thôn bền vững, có khả năng chống chịu; đảm bảo môi trường sống và làm việc an toàn; phân bổ hợp lý dân cư và lao động theo vùng</p>		
<p>Mục tiêu 11.1: Đến năm 2030, đảm bảo tất cả mọi người dân được tiếp cận với những dịch vụ cơ bản và dịch vụ nhà ở phù hợp, an toàn, trong khả năng chi trả; xóa bỏ các khu ổ chuột, xây mới, nâng cấp, cải tạo các khu nhà ở không đảm bảo chất lượng.</p>	<p>Chủ trì: Sở Xây dựng</p> <p>Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phố phối hợp với Bộ xây dựng nghiên cứu, xây dựng chính sách khuyến khích các thành phần kinh tế, khai thác và huy động tối đa các nguồn lực tham gia phát triển nhà ở, nhà ở cho thuê theo cơ chế thị trường. - Xây dựng, triển khai các cơ chế, giải pháp đẩy mạnh về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư cũ, phát triển nhà ở xã hội, nhà ở thu nhập thấp theo chỉ đạo của Thành ủy, UBND Thành phố.
<p>Mục tiêu 11.2: Đến năm 2030, đảm bảo mọi người dân được tiếp cận với hệ thống giao thông an toàn, trong khả năng chi trả, thuận tiện và bền vững; cải thiện an toàn giao thông, mở rộng giao thông công</p>	<p>Chủ trì: Sở Giao thông Vận tải</p> <p>Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện hiệu quả Chiến lược và quy hoạch phát triển giao thông vận tải Việt Nam đến 2020 và tầm nhìn đến 2030. - Phát triển hợp lý dịch vụ vận tải gom khách tại các khu vực xe buýt không thể tiếp cận; nâng cao chất lượng và an toàn giao thông; cải thiện điều kiện

Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
cộng với chú ý đặc biệt tới nhu cầu của phụ nữ, trẻ em, người khuyết tật và người cao tuổi.	hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.	<p>phục vụ của vận tải công cộng thích hợp đối với người khuyết tật, người cao tuổi, phụ nữ và trẻ em.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đầu tư phát triển hệ thống giao thông có chú ý đến điều kiện của người khuyết tật, người cao tuổi, phụ nữ và trẻ em; thực hiện chính sách miễn giảm giá vé, giá dịch vụ giao thông công cộng đối với người khuyết tật, trẻ em theo quy định. - Thúc đẩy cải tạo và nâng cấp sửa chữa các đường dẫn nhà ga, bến xe, bến đỗ, công trình vệ sinh, phương tiện giao thông để người khuyết tật tiếp cận. - Đánh giá và nhân rộng các tuyến mẫu xe vận tải công cộng có khả năng tiếp cận đối với người khuyết tật, người cao tuổi, phụ nữ và trẻ em. - Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thực hiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn về giao thông tiếp cận; bảo đảm tất cả các công trình, dự án giao thông công cộng tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn tiếp cận cho người khuyết tật.
Mục tiêu 11.3: Tăng cường bảo vệ và bảo đảm an toàn các di sản văn hóa và thiên nhiên của thế giới và các di sản văn hóa phi vật thể được UNESCO công nhận.	<p>Chủ trì: Sở Văn hóa và Thể thao</p> <p>Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nâng cao nhận thức của cộng đồng về giá trị của Di sản văn hóa phi vật thể được công nhận. - Nâng cao kỹ năng của người tham gia thực hành, trình diễn di sản văn hóa phi vật thể. - Hoàn thiện cơ sở vật chất, chính sách nhằm góp phần bảo tồn phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể được UNESCO công nhận. - Thực hiện rà soát góp ý bổ sung và chỉnh sửa Luật di sản văn hóa trên cơ sở thực tiễn triển khai tại thành phố Hà Nội.
Mục tiêu 11.4: Giảm tác động có hại của môi trường tới con người tại các đô thị, tăng cường quản lý chất lượng không khí, chất thải đô thị và các nguồn chất thải khác.	<p>Chủ trì: Sở Xây dựng</p> <p>Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ kết quả thực hiện thí điểm công tác thu gom, vận chuyển rác thải, xây dựng nhà vệ sinh công cộng tại 4 quận nội thành, đề nghị nhân rộng mô hình gửi UBND các quận huyện thực hiện. - Lồng ghép trong các Kế hoạch thực hiện Chương trình công tác và chỉ đạo của Thành ủy (về Chỉ thị 01-CT/TU, Chỉ thị 06-CT/TU và Chỉ thị 08-CT/TU góp phần nâng cao trật tự, văn minh đô thị). - Triển khai thực hiện đồng bộ Quy hoạch phát triển cụm công nghiệp đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030; quán triệt việc đầu tư đồng bộ Hệ thống xử lý nước thải tập trung tại các Cụm công nghiệp mới được phép hoạt động hoặc quyết định thành lập lại. Nghiên cứu cơ chế hỗ trợ tài chính của Nhà nước (nếu cần thiết) để kịp thời giải quyết đảm bảo vệ sinh môi trường.
Mục tiêu 11.5: Hỗ trợ việc kết nối thông suốt về kinh tế, xã hội và môi trường giữa nội, ngoại thành và nông	Chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Kết nối thông suốt về kinh tế, xã hội và môi trường giữa nội, ngoại thành và nông thôn trong quá trình lập các quy hoạch.

Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
thôn thông qua việc tăng cường công tác quy hoạch phát triển quốc gia và vùng.	Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.	<ul style="list-style-type: none"> - Lòng ghép yêu cầu “hỗ trợ kết nối tích cực về kinh tế, xã hội và môi trường giữa các khu vực thành thị, ngoại thành và nông thôn” vào các quy hoạch phát triển quốc gia và vùng. - Nâng cao hiệu quả, hiệu lực của công tác lập quy hoạch phát triển. - Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020, đồng thời gắn kết các nội dung của phát triển nông thôn bền vững trong các quy hoạch, kế hoạch phát triển của địa phương, vùng.
Mục tiêu 11.6: Phát triển nông thôn bền vững, đảm bảo hài hòa các khía cạnh phát triển kinh tế; đô thị hóa; bao trùm; bảo vệ môi trường sinh thái; xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật và nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân nông thôn xét trên các khía cạnh kinh tế, văn hóa, xã hội, môi trường và dân chủ.	Chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.	<ul style="list-style-type: none"> - Quy hoạch phát triển nông thôn một cách bền vững, khuyến khích đô thị hóa nông thôn một cách hợp lý, nhằm tạo sự phát triển bền vững ở cả nông thôn và đô thị. - Cải thiện đời sống vật chất ở nông thôn theo hướng ngày càng đầy đủ tiện nghi và đời sống văn hóa, tinh thần ngày càng văn minh, tiến bộ; giảm dần khoảng cách giữa nông thôn và đô thị. - Xây dựng và thực hiện những chương trình thúc đẩy sử dụng đất đai, nguồn nước ở các địa phương; Áp dụng những hệ thống sản xuất kết hợp nông - lâm, nông - lâm nghiệp phù hợp với điều kiện sinh thái. - Đẩy mạnh quá trình cơ cấu lại kinh tế, giống cây trồng vật nuôi và sử dụng nguồn lao động nông thôn. Đa dạng hóa cơ cấu sản xuất kinh doanh nhằm tạo thêm việc làm tại chỗ, nâng cao thu nhập. - Thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới gắn với bảo vệ môi trường.
Mục tiêu 11.7: Đảm bảo 100% hộ gia đình có khả năng tiếp cận hệ thống thông tin truyền thông.	Chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông Phối hợp: Ban Tuyên giáo Thành ủy, Hội nhà báo Thành phố, các cơ quan báo chí Hà Nội; các Sở ngành; UBND các quận, huyện, thị xã;	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai Đề án sắp xếp, phát triển và quản lý báo chí thành phố Hà Nội đến năm 2025 theo Đề án quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025 sau khi được Thường trực Thành ủy thông qua và UBND Thành phố phê duyệt. Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Báo chí 2016 và các Nghị định, thông tư liên quan. - Đẩy mạnh các hoạt động phát triển văn hóa đọc - Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới
Mục tiêu 12: Đảm bảo sản xuất và tiêu dùng bền vững		
Mục tiêu 12.1: Thực hiện Khung chương trình 10 năm về sản xuất và tiêu dùng bền vững theo cam kết quốc tế.	Chủ trì: Sở Công thương.	a) Phát triển hạ tầng thương mại theo hướng văn minh, hiện đại: <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng và triển khai Đề án “Quản lý và phát triển hoạt động logistics trên địa bàn thành phố Hà Nội đến 2025” và Đề án “Phát triển thương mại –

Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
		<p>dịch vụ văn minh, hiện đại trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2025”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tăng cường kêu gọi, khuyến khích doanh nghiệp tham gia đầu tư dự án phát triển hạ tầng thương mại. - Triển khai hiệu quả Chương trình số 78/CTr-UBND ngày 22/4/2016 của UBND Thành phố về phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn thành phố Hà Nội; Đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của các thành phần kinh tế để mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, giảm hàng tồn kho, giảm chi phí sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả kinh tế; Công khai trực tuyến địa điểm mua sắm, địa điểm hạ tầng thương mại trên địa bàn Thành phố phục vụ hoạt động mua sắm, tiêu dùng của nhân dân. - Phát triển dịch vụ giám định thương mại, chứng nhận sự phù hợp: Gắn kết và nâng cao hiệu quả hoạt động các hoạt động giám định thương mại, chứng nhận sự phù hợp cho sản phẩm, hàng hóa ngay tại địa điểm sản xuất, mua sắm; Khuyến khích mua bán, tiêu dùng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ được cấp chứng thư giám định thương mại về nguồn gốc, xuất xứ, giấy chứng nhận sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về chất lượng, an toàn. <p>b) Tăng cường công tác quản lý Trung tâm thương mại, siêu thị, chợ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hàng năm phổ biến, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, kiểm soát các chợ, các loại hình phân phối, các loại hình kinh doanh có điều kiện trên địa bàn Thành phố về các quy định của nhà nước để đảm bảo các loại hình hoạt động đúng quy định của pháp luật và đảm bảo quyền lợi người tiêu dùng. - Xây dựng và triển khai thực hiện “Đề án thí điểm quản lý các cửa hàng kinh doanh trái cây trên địa bàn các quận nội thành của thành phố Hà Nội”. <p>c) Triển khai hiệu quả Công tác bình ổn thị trường; đưa hàng về nông thôn, khu công nghiệp ... trên địa bàn Thành phố</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng và triển khai hiệu quả Chương trình bình ổn thị trường các mặt hàng thiết yếu hàng năm trên địa bàn Thành phố Hà Nội; Chỉ đạo các doanh nghiệp tổ chức các chuyến bán hàng về vùng sâu, vùng xa các huyện ngoại thành trên địa bàn thành phố để phục vụ nhu cầu nhân dân, đặc biệt trong các dịp Lễ, Tết. - Theo dõi, thu thập các thông tin, đánh giá và đưa ra dự báo về tình hình thị trường giá cả thông qua ban quản lý các chợ trên địa bàn thành phố. - Xây dựng và triển khai hiệu quả nội dung chương trình liên kết công nghiệp, thương mại, giao thương kết nối cung cầu hàng năm giữa thành

Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
<p>Mục tiêu 12.2: Đến năm 2030, đạt được quản lý bền vững và sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên; khai thác hợp lý và sử dụng tiết kiệm, bền vững tài nguyên khoáng sản.</p>	<p>Chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.</p>	<p>phố Hà Nội và các tỉnh, thành phố trên cả nước.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã được UBND Thành phố giao tại Kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 01/6/2017 về việc khắc phục các tồn tại, hạn chế; nâng cao hiệu quả công tác quản lý tài nguyên khoáng sản trên địa bàn Thành phố theo đúng tiến độ đã được giao. - Tăng cường công tác kiểm tra và xử lý vi phạm trong việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường đối với tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác khoáng sản. - Đôn đốc tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác khoáng sản thực hiện việc lập Đề án cải tạo, phục hồi môi trường trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt; trên cơ sở đó thực hiện việc ký quỹ bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật. - Yêu cầu tổ chức, cá nhân khi tiến hành thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản phải sử dụng công nghệ, thiết bị, vật liệu thân thiện với môi trường; có biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường và thực hiện các yêu cầu về bảo vệ, cải tạo và phục hồi môi trường.
<p>Mục tiêu 12.3: Đến năm 2030, giảm một nửa chất thải lương thực tính theo đầu người và giảm tổn thất lương thực trong chuỗi sản xuất và cung ứng, bao gồm cả những tổn thất sau thu hoạch.</p>	<p>Chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường áp dụng công nghệ sau thu hoạch, phát triển các dự án ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển giao công nghệ về giảm tổn thất sau thu hoạch. - Triển khai các dự án chế tạo máy nông nghiệp đáp ứng yêu cầu của sản xuất, giảm tổn thất sau thu hoạch. - Xây dựng và phát triển chuỗi cung ứng bền vững cho các sản phẩm nông sản.
<p>Mục tiêu 12.4: Đến năm 2020, đạt quản lý tốt vòng đời của các loại hóa chất và chất thải theo các cam kết quốc tế đã ký kết, nhằm giảm ô nhiễm môi trường đất, nước, không khí và tác động có hại đến sức khỏe con người và môi trường.</p>	<p>Chủ trì: Sở Công thương. Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp với các sở, ngành khuyến khích các cơ sở sản xuất, kinh doanh áp dụng hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14000; Các quy định về hướng dẫn sử dụng hạn ngạch phát thải và hình thành thị trường chuyển nhượng hạn ngạch phát thải; Quy định về kiểm toán chất thải và đánh giá vòng đời sản phẩm. - Tuyên truyền văn bản pháp luật về chế độ đăng ký hoạt động hóa chất. Thực hiện nghiêm chế độ đăng ký hoạt động hóa chất, đặc biệt là đối với hóa chất độc hại. - Phối hợp với các cơ sở sản xuất xây dựng năng lực phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất. - Phổ biến các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, các yêu cầu về an toàn hóa chất, kết hợp kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm đảm bảo thực hiện đúng quy

Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
<p>Mục tiêu 12.5: Đến năm 2030, giảm đáng kể lượng chất thải phát sinh, tăng cường giá trị kinh tế của nguồn tài nguyên chất thải thông qua việc phòng ngừa, giảm thiểu, tái chế và tái sử dụng, thu hồi năng lượng từ xử lý chất thải.</p>	<p>Chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.</p>	<p>định của pháp luật về hoạt động hóa chất.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng, ban hành các chính sách, cơ chế, công cụ về phòng ngừa, giảm thiểu, phân loại, thu gom, vận chuyển, tái sử dụng, tái chế, xử lý chất thải. - Xây dựng cơ sở dữ liệu về chất thải trên toàn quốc; xây dựng các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường, các hướng dẫn kỹ thuật về giảm thiểu, phân loại, tái sử dụng và tái chế chất thải. - Thực hiện các chương trình nâng cao nhận thức, nâng cao năng lực về quản lý tổng hợp chất thải. - Tăng cường quản lý nhà nước đối với các hoạt động phát sinh chất thải; hoàn thiện hệ thống pháp luật và kiểm tra, thanh tra, giám sát thực thi luật pháp bảo vệ môi trường liên quan tới quản lý chất thải. - Phòng ngừa và giảm thiểu phát sinh chất thải rắn: Thực hiện quản lý tổng hợp chất thải rắn theo cơ chế thị trường, đổi mới cơ chế thu phí đối với thu gom và xử lý chất thải rắn phát sinh; tăng cường giảm thiểu chất thải rắn trong sinh hoạt, sản xuất và dịch vụ. - Kiểm soát chặt chẽ việc nhập khẩu phế liệu. - Đối với việc xử lý chất thải rắn công nghiệp, làng nghề: triển khai đồng bộ quy hoạch phát triển cụm công nghiệp đến năm 2020 tầm nhìn 2030, quán triệt việc đầu tư đồng bộ xử lý nước thải tập trung tại các Cụm công nghiệp làng nghề mới được cho phép hoạt động hoặc quyết định thành lập lại. Nghiên cứu cơ chế hỗ trợ tài chính của Nhà nước.
<p>Mục tiêu 12.6: Đảm bảo các hoạt động mua sắm công bền vững. Tăng cường quản lý chi NSNN chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, điều hành ngân sách chủ động, tích cực, đảm bảo an sinh xã hội và cân đối ngân sách.</p>	<p>Chủ trì: Sở Tài chính Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các chỉ đạo của Chính phủ và Trung ương trong việc tập trung chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách nhà nước nhằm chủ động ứng phó việc giảm thu và nhu cầu chi NSNN phát sinh, nhất là do tác động của biến đổi thiên tai, khí hậu. - Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư từ nguồn NSNN, tập trung vốn cho các dự án cấp bách, hoàn thành trong năm, giải quyết dứt điểm nợ xây dựng cơ bản, không để phát sinh nợ XDCB mới. - Tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, cắt giảm hoặc lùi thời gian thực hiện các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, cấp bách, các khoản chi mua sắm trang thiết bị; tiết giảm tối đa chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, xăng dầu, cắt giảm và công khai các khoản chi khánh tiết, hội nghị, hội thảo, lễ hội, động thổ, khởi công, khánh thành công trình và đi công tác nước ngoài từ nguồn NSNN. Thực hiện đúng quy định của Thủ tướng Chính phủ và UBND TP trong việc trang bị mua sắm tài sản từ nguồn

Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
		<p>NSNN, triển khai mở rộng khoán kinh phí sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung đối với các cơ quan, đơn vị thuộc TP theo kế hoạch và nâng cao hiệu quả khai thác nguồn lực tài chính trong việc quản lý, sử dụng tài sản công.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức điều hành ngân sách chủ động, tích cực, đảm bảo nguyên tắc giữ vững và cân đối ngân sách các cấp.
<p>Mục tiêu 12.7: Đến năm 2030, bảo đảm người dân ở mọi nơi có thông tin và nhận thức phù hợp về phát triển bền vững và cách sống hài hòa với thiên nhiên.</p>	<p>Chủ trì: Các Sở, ban, ngành Thành phố (chủ động thông tin, tuyên truyền trong lĩnh vực ngành mình quản lý)</p> <p>Phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan thông tin truyền thông.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phát huy vai trò và trách nhiệm của các cơ quan thông tin truyền thông trong việc nâng cao nhận thức của người dân về các chủ trương, chính sách và chiến lược phát triển bền vững của đất nước; phổ biến nội dung, thông tin về phát triển bền vững. - Tăng cường phối hợp giữa Thành phố và các cơ quan thông tin truyền thông, trong đó đẩy mạnh nội dung, thông tin về phát triển bền vững, cách sống hài hòa với thiên nhiên trên báo chí, các loại hình thông tin cơ sở. - Bồi dưỡng, tập huấn cho phóng viên báo chí, người làm thông tin cơ sở kiến thức về phát triển bền vững, cách sống hài hòa với thiên nhiên.
<p>Mục tiêu 13: Ứng phó kịp thời, hiệu quả với biến đổi khí hậu và thiên tai</p>		
<p>Mục tiêu 13.1: Tăng cường khả năng chống chịu và thích nghi với rủi ro liên quan tới biến đổi khí hậu, ứng phó với thiên tai và các thảm họa tự nhiên khác.</p>	<p>Chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường</p> <p>Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng hoàn thiện hệ thống pháp luật về cơ chế chính sách; Có chính sách khuyến khích các hoạt động khoa học công nghệ, thu hút đầu tư, hợp tác quốc tế, huy động nguồn lực cho lĩnh vực phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai. - Hoàn thiện tổ chức: Kiện toàn bộ máy chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai ở các cấp, các ngành; Chuyên môn hóa đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai. - Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai. - Đẩy mạnh công tác điều tra cơ bản, đầu tư nghiên cứu khoa học và ứng dụng trong công tác thích ứng với biến đổi khí hậu và ứng phó với thiên tai và các thảm họa tự nhiên. - Từng bước phát triển các chuyên ngành khoa học về thích ứng với biến đổi khí hậu. - Tăng cường hợp tác với các nước trong khu vực và quốc tế trong công tác cảnh báo, dự báo, chuyển giao công nghệ, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm tiến tới xây dựng các thỏa thuận hợp tác về thích ứng với biến đổi khí hậu.
<p>Mục tiêu 13.2: Lồng ghép các yếu tố biến đổi khí hậu vào các chính sách, chiến lược, quy hoạch và kế hoạch</p>	<p>Chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát, điều chỉnh các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên cơ sở khoa học, hiệu quả kinh tế và tính đến các yếu tố rủi ro, bất

Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
phát triển.	Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.	định của biến đổi khí hậu và nước biển dâng. - Xây dựng năng lực cán bộ hoạch định chính sách về lồng ghép biến đổi khí hậu vào chính sách, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.
Mục tiêu 13.3: Giáo dục, nâng cao nhận thức, năng lực và thể chế trong cảnh báo sớm, ứng phó với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ rủi ro thiên tai.	Chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giáo dục đào tạo, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.	<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, ban, ngành Thành phố chủ động triển khai tuyên truyền những nội dung liên quan trực tiếp đến phạm vi, lĩnh vực hoạt động của ngành và những vấn đề mà ngành, địa phương quan tâm về ứng phó với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ rủi ro thiên tai. - Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng. - Tăng cường các biện pháp tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức của cộng đồng về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu. Đưa những kiến thức cơ bản về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai vào chương trình giáo dục về cách đối phó với các tình huống thiên tai, hỗ trợ cho gia đình và cộng đồng. - Công tác phổ biến, tuyên truyền về ứng phó với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ rủi ro thiên tai phải được thực hiện sâu rộng đến mọi người dân, thông qua các phương tiện thông tin đại chúng: Báo Hà Nội mới, Báo Kinh tế & Đô thị, Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội..., hệ thống truyền thanh các quận, huyện, thị xã, các xã, phường, thị trấn, pa-nô, áp-phích, tranh cổ động; đăng tải trên Công báo Thành phố; đăng tải thông tin pháp luật trên trang thông tin điện tử Thành phố, Trang thông tin điện tử của các sở, ngành, quận, huyện, thị xã; niêm yết thông tin tại các khu dân cư. - Phát triển các chương trình tập huấn cho các đối tượng trực tiếp tham gia công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu. - Tổ chức các hoạt động như: Phổ biến pháp luật về ứng phó với biến đổi khí hậu, các biện pháp cảnh báo sớm và giảm nhẹ rủi ro thiên tai; hướng dẫn tìm hiểu về ứng phó với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ rủi ro thiên tai; cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật có liên quan...; - Tăng cường hợp tác với các nước trong khu vực và quốc tế trong công tác giáo dục, đào tạo, chia sẻ kinh nghiệm tiến tới xây dựng các thỏa thuận hợp tác về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu.
Mục tiêu 14: Bảo vệ và phát triển rừng bền vững, bảo tồn đa dạng sinh học, phát triển dịch vụ hệ sinh thái, chống sa mạc hóa, ngăn chặn suy thoái và phục hồi tài nguyên đất		

Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
<p>Mục tiêu 14.1: Đến năm 2030, đảm bảo sự bảo tồn, phục hồi và sử dụng bền vững các hệ sinh thái đất ngập nước quan trọng, các dịch vụ hệ sinh thái, đặc biệt là các hệ sinh thái rừng và đất khô hạn theo các quy định quốc tế.</p>	<p>Chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường Phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ, UBND huyện Mỹ Đức</p>	<p>Điều tra khảo sát, thành lập khu bảo tồn đất ngập nước khu vực Hương Sơn, huyện Mỹ Đức.</p>
<p>Mục tiêu 14.2: Đến năm 2020, giảm cơ bản việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng sang mục đích khác; đến năm 2030, tăng cường thực hiện quản lý bền vững các loại rừng, ngăn chặn chặt phá rừng, phục hồi rừng đã suy thoái, đẩy mạnh trồng và tái sinh rừng.</p>	<p>Chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức quản lý, bảo vệ rừng hiện có. Thực hiện bảo vệ và khai thác rừng có hiệu quả, gắn với tận dụng môi trường để phát triển du lịch- dịch vụ; gắn bảo vệ với phòng chống cháy rừng, ngăn chặn không để xảy ra cháy rừng. - Cải tạo, nâng cấp một số rừng đã trồng chưa đạt tiêu chuẩn rừng phòng hộ, diện tích cây ăn quả chất lượng kém; trồng rừng mới trên đất chưa có rừng với tập đoàn cây đa mục đích phù hợp. - Ngăn chặn phá rừng; buôn bán, vận chuyển trái phép lâm sản và động vật hoang dã. - Triển khai thực hiện Đề án chi trả dịch vụ môi trường rừng; Đề án chuyển đổi rừng keo, bạch đàn sang trồng rừng sinh thái.
<p>Mục tiêu 14.3: Đến năm 2020, có biện pháp hiệu quả để ngăn ngừa, kiểm soát và phòng trừ các loài sinh vật ngoại lai xâm hại đối với các hệ sinh thái đất và nước; tăng cường quản lý an toàn sinh học đối với sinh vật biến đổi gen.</p>	<p>Chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hạn chế tiến tới diệt trừ ốc Bươu Vàng (<i>Pomaceacaniculata</i>), cá Tỳ Bà (cá dọn bể) (<i>Hypostomuspunctatus</i>) tại hồ Quan Sơn, huyện Mỹ Đức. - Diệt trừ cây Mai Dương (<i>Mimosa pigra</i>) tại các huyện, thị xã Sơn Tây và ven sông Hồng trên địa bàn các quận Ba Đình, Hoàn Kiếm, Hoàng Mai, Tây Hồ và Long Biên. - Triển khai các hoạt động kiểm soát và diệt trừ loài rùa Tai Đỏ (<i>Trachemys scripta subsp</i>) tại một số địa điểm điển hình như hồ Suối Hai (Ba Vì), hồ Đồng Mô (thị xã Sơn Tây), hồ Hoàn Kiếm (quận Hoàn Kiếm), hồ Tây (quận Tây Hồ), hồ Đàm Bông (quận Hoàng Mai), hồ Quan Sơn (huyện Mỹ Đức) - Xây dựng bản đồ số hóa phân bố các loài ngoại lai trên địa bàn Thành phố. - Xây dựng atlas các loài sinh vật ngoại lai trên địa bàn Thành phố.
<p>Mục tiêu 15: Thúc đẩy xã hội hòa bình, dân chủ, công bằng, bình đẳng, văn minh vì phát triển bền vững, tạo khả năng tiếp cận công lý cho tất cả mọi người; xây dựng các thể chế hiệu quả, có trách nhiệm giải trình và có sự tham gia ở các cấp</p>		
<p>Mục tiêu 15.1: Giảm đáng kể tất cả các hình thức bạo lực và tỷ lệ tử vong liên quan đến bạo lực ở mọi nơi.</p>	<p>Chủ trì: Công an Thành phố Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện Chỉ thị số 1408/CT-TTg của Thủ tướng CP về phòng chống tội phạm xâm hại trẻ em, mua bán trẻ em; Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 16/5/2017 của Thủ tướng CP về tăng cường giải pháp phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em. - Điều tra, khám phá, xử lý nghiêm các vụ mua bán người, nhất là mua bán

Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
		<p>trẻ em, đấu tranh triệt phá các đường dây mua bán người xuyên quốc gia, có yếu tố nước ngoài, bắt, xử lý tội phạm. Nâng cao công tác phòng ngừa, phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi xâm hại trẻ em; rà soát, xử lý dứt điểm các vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em đang tồn đọng, chưa xử lý kịp thời; kiên quyết xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân có hành vi bao che, chậm trễ, cố tình kéo dài hoặc không xử lý vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức về giới và kỹ năng phòng tránh bạo lực, xâm hại trẻ em. Phối hợp chặt chẽ các cơ quan quản lý nhà nước về gia đình thực hiện nhiệm vụ thống kê về phòng chống bạo lực gia đình, học đường.
<p>Mục tiêu 15.2: Phòng ngừa và giảm đáng kể tình trạng xâm hại, bóc lột, mua bán và tất cả các hình thức bạo lực và tra tấn trẻ em và người chưa thành niên.</p>	<p>Chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Phối hợp: Công an Thành phố, Sở Tư pháp, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và Truyền thông, Đài PTTH Hà Nội, Hội liên hiệp phụ nữ TP Hà Nội, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh thành phố Hà Nội, UBND các quận, huyện, thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiêm túc thực hiện Luật trẻ em, pháp luật, chính sách về trẻ em, các chương trình, kế hoạch về bảo vệ, chăm sóc trẻ em. - Đưa nhiệm vụ bảo vệ trẻ em vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội các cấp, các ngành. - Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, cộng tác viên, tình nguyện viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em - Tăng cường vai trò, trách nhiệm của gia đình, nhà trường, cộng đồng xã hội trong công tác bảo vệ trẻ em. - Đẩy mạnh tuyên truyền chính sách, pháp luật về trẻ em, các kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em.
<p>Mục tiêu 15.3: Thúc đẩy pháp quyền, đảm bảo tiếp cận công lý bình đẳng cho tất cả mọi người.</p>	<p>Chủ trì: Sở Tư pháp Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo điều kiện để công dân tham gia quản lý nhà nước và xã hội, giám sát thực thi chính sách, tăng cường phản biện xã hội; công khai, minh bạch trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của công dân. - Tăng cường vai trò giám sát của các cơ quan dân cử, của công luận và của nhân dân đối với hoạt động tư pháp; Tăng cường thực thi các chính sách, pháp luật không phân biệt đối xử vì sự phát triển bền vững. - Tăng cường thực thi chính sách, theo dõi việc thực hiện chính sách trên thực tế. Đề cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức xã hội, nghề nghiệp trong quá trình giám sát thực thi pháp luật.
<p>Mục tiêu 15.4: Đến năm 2030, giảm đáng kể các đồng vũ khí và tài chính trái phép; tăng cường phục hồi và hoàn trả tài sản bị đánh cắp, đấu tranh với tất cả các loại hình tội phạm có tổ chức</p>	<p>Chủ trì: Công an Thành phố Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tập trung đấu tranh, trấn áp mạnh tội phạm theo chuyên đề, nhất là tội phạm có tổ chức, các băng, nhóm tội phạm hoạt động theo kiểu “xã hội đen”; không để tội phạm “lộng hành”, gây bức xúc dư luận; chấn chỉnh, xử lý nghiêm những biểu hiện thờ ơ, né tránh hoặc bao che, bảo kê tội phạm.

Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
	quận, huyện, thị xã.	<p>Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, ngăn chặn, phòng ngừa, không để tội phạm sử dụng vũ khí “nóng” gây án trên địa bàn Thành phố. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị nghiệp vụ của Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước trong công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trên lĩnh vực ngân hàng, tài chính, tiền tệ nhất là tội phạm tham nhũng, rửa tiền, khủng bố, xâm phạm an ninh quốc gia.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên tuyên truyền các quy định của pháp luật, phổ biến phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm nói chung và tội phạm trộm cắp nói riêng. Đẩy mạnh công tác tuần tra, kiểm soát hành chính ban đêm, tập trung tại những địa bàn thường xuyên xảy ra các vụ trộm cắp tài sản. Tăng cường điều tra, khai thác mở rộng các vụ án để kịp thời thu hồi tài sản cho nhân dân.
<p>Mục tiêu 15.5: Giảm đáng kể mọi loại hình tham nhũng và hối lộ.</p>	<p>Chủ trì: Công an Thành phố; Thanh tra Thành phố Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, lãng phí. - Tăng cường công tác giám sát, thực hiện dân chủ, tạo cơ chế để nhân dân giám sát các công việc có liên quan đến ngân sách, tài sản của Nhà nước. - Đến năm 2020: Kiện toàn tổ chức bộ máy, chuẩn hóa nghiệp vụ, nâng cao chất lượng, hiệu quả phát hiện xử lý tham nhũng, thu hồi tài sản sau tham nhũng. - Đến năm 2030: Xây dựng hệ thống thanh tra tập trung thống nhất và tăng thẩm quyền thanh tra để phát huy vai trò và tạo sự chủ động cho thanh tra trong quản lý nhà nước, phòng chống tham nhũng - Cải cách cơ bản chế độ tiền lương của cán bộ, công chức, viên chức. - Nâng cao phẩm chất đạo đức của đội ngũ công chức; công khai, minh bạch tài sản của cán bộ, công chức. Sớm phòng ngừa, phát hiện, xử lý người có hành vi tham nhũng và quy rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan. - Nâng cao hiệu lực, hiệu quả của các cơ quan chức năng trong việc chống tham nhũng và hối lộ. - Tăng cường vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, nhân dân và các cơ quan thông tin đại chúng trong việc phát hiện, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. - Nâng cao năng lực cho các doanh nghiệp trong công tác phòng ngừa tham nhũng trong các giao dịch kinh doanh.
<p>Mục tiêu 15.6: Đến năm 2030, cấp nhận dạng pháp lý cho tất cả mọi người, gồm cả đăng ký khai sinh.</p>	<p>Chủ trì: Sở Tư pháp Phối hợp: Công an Thành</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai thực hiện tốt Luật Căn cước công dân và Luật Hộ tịch, đặc biệt vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số. Định kỳ đánh giá, tổng kết việc

Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
	phố, UBND các quận, huyện, thị xã.	thực hiện 2 Luật và kiến nghị sửa đổi Luật cho phù hợp nếu cần thiết. - Xây dựng, áp dụng cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử tại tất cả các cơ quan đăng ký hộ tịch trên toàn thành phố; kết nối với cơ sở dữ liệu dân cư. Hoàn thành việc xây dựng dịch vụ công mức độ 3,4 trong các lĩnh vực tư pháp.
Mục tiêu 15.7: Đảm bảo mọi người dân được tiếp cận thông tin và bảo vệ các quyền tự do cơ bản theo pháp luật Việt Nam và các hiệp ước quốc tế Việt Nam đã ký kết.	Chủ trì: Sở Tư pháp Phối hợp: Công an Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam,, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp UBND các quận, huyện, thị xã.	- Xây dựng và triển khai các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật tiếp cận thông tin và vận hành có hiệu quả cổng thông tin điện tử; trang thông tin điện tử; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu; củng cố kiện toàn công tác văn thư, lưu trữ, thống kê; trang thiết bị phương tiện kỹ thuật, công nghệ thông tin và điều kiện cần thiết khác để người dân có thể trực tiếp đọc, xem, nghe, ghi chép, sao chép, chụp tài liệu tại trụ sở cơ quan nhà nước và qua mạng điện tử. - Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật tiếp cận thông tin; tuyên truyền để người dân nhận thức được các quyền tự do cơ bản và hưởng quyền được pháp luật quy định trong thực tế; đồng thời tổ chức tuyên truyền rộng rãi về quyền của công dân trong tham gia quản lý nhà nước và xã hội, tham gia thảo luận và kiến nghị với cơ quan nhà nước về các vấn đề của Thành phố.
Mục tiêu 16: Tăng cường phương thức thực hiện và thúc đẩy đối tác toàn cầu vì sự phát triển bền vững		
Mục tiêu 16.1: Xúc tiến hệ thống thương mại đa phương, cởi mở, không phân biệt đối xử, công bằng và dựa trên luật pháp quốc tế trong khuôn khổ Tổ chức Thương mại Thế giới, bao gồm cả việc thúc đẩy kết thúc đàm phán Chương trình nghị sự phát triển Doha.	Chủ trì: Sở Công thương	- Phối hợp Trung tâm Xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch Thành phố và các sở, ngành liên quan xây dựng và triển khai hiệu quả Chương trình xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch thành phố Hà Nội giai đoạn 2018-2020 và các năm tiếp theo và Chương trình xúc tiến thương mại hàng năm.
Mục tiêu 16.2: Nâng cao chất lượng và giá trị gia tăng trong xuất khẩu. Phân đấu đạt tốc độ tăng trưởng xuất khẩu trên 10%/năm.	Chủ trì: Sở Công thương	- Triển khai hiệu quả Đề án “Đẩy mạnh xuất khẩu của thành phố Hà Nội thời kỳ hội nhập đến năm 2020, định hướng đến năm 2025”; Đề án “Giải pháp phát triển kinh tế của Thành phố Hà Nội trong bối cảnh thực hiện các Hiệp định thương mại tự do (FTA) giữa Việt Nam và Nhật Bản giai đoạn đến năm 2020”. - Hàng năm tổ chức các lớp tập huấn cho doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu trên địa bàn Thành phố cung cấp thông tin thị trường, các cam kết quốc tế, Hiệp định thương mại đã ký kết và đang đàm phán, các chính sách mới (thuế, hải quan,...), quản trị tinh gọn và những vấn đề cần thiết khác; Thông tin, tuyên truyền về hội nhập kinh tế quốc tế cho các doanh nghiệp, hiệp hội, cơ quan nhà nước thông qua các hình thức như: in ấn tài liệu, cầm nang thông tin thị trường xuất khẩu; thực hiện phim tài liệu

Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
		<p>về hội nhập kinh tế quốc tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hàng năm tổ chức các lớp thuê chuyên gia nước ngoài tư vấn, đào tạo nâng cao năng lực sản xuất xuất khẩu sản phẩm cơ khí chế tạo, công nghiệp hỗ trợ cho các doanh nghiệp Hà Nội và doanh nghiệp vùng kinh tế Thủ đô.
<p>Mục tiêu 16.3: Tăng cường sự gắn kết về chính sách cho phát triển bền vững.</p>	<p>Chủ trì: Sở Kế hoạch Đầu tư Phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Lồng ghép các mục tiêu phát triển bền vững đến năm 2030 trong Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm. - Lồng ghép các nội dung của Chiến lược phát triển bền vững Việt Nam, các mục tiêu phát triển bền vững của Việt Nam đến năm 2030 trong quá trình hoạch định chính sách, xây dựng và thực hiện chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển của Thành phố. - Tổ chức thực hiện, giám sát, đánh giá sự gắn kết về chính sách cho phát triển bền vững trong ngành, địa phương.
<p>Mục tiêu 16.4: Tăng cường quan hệ đối ngoại, đối tác toàn cầu vì mục tiêu phát triển bền vững, nhằm huy động và chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm, công nghệ và tài chính để hỗ trợ đạt được các mục tiêu đề ra.</p>	<p>Chủ trì: Sở Ngoại vụ Phối hợp: Các Sở ngành liên quan</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Mở rộng hợp tác quốc tế, đa phương, song phương nhằm thu hút đầu tư nước ngoài, cơ chế hỗ trợ tài chính, chia sẻ kinh nghiệm, đào tạo nhân lực, chuyên gia công nghệ trong các lĩnh vực ưu tiên phát triển của Thành phố. Chủ động đẩy mạnh ký kết và nghiêm túc thực hiện các thỏa thuận quốc tế. - Xây dựng và triển khai chiến lược dài hạn về việc đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả đối ngoại với các địa phương, quốc gia, đối tác tiềm năng trên cơ sở hai bên cùng có lợi. - Thực hiện hiệu quả cơ chế phối hợp giữa Hà Nội với các cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam tại nước ngoài trong hoạt động xúc tiến thương mại và tìm kiếm thị trường; quảng bá các tiềm năng đầu tư, du lịch, văn hóa và những sản phẩm đặc trưng của Hà Nội với đối tác nước ngoài và khách quốc tế. - Chủ động, tích cực phối hợp với Bộ, ngành Trung ương để quản lý, hướng dẫn và tranh thủ sự giúp đỡ của các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ tập trung vào những lĩnh vực y tế, giáo dục, xoá đói giảm nghèo, bảo vệ môi trường, phòng chống các tệ nạn xã hội.